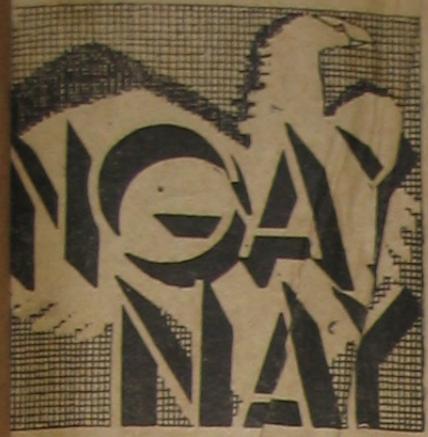


Còn nhiều Tạp Chí xưa trong Quán Ven Đường, kính mời quý vị vào xem.

NĂM THỨ BA, SỐ 120, GIÁ 0\$10

CHỦ NHẬT, 24 JUILLET 1938



KHỦNG HOÀNG



— Vụ bão cứ năm nay khùng hoàng, cụ ạ, giá phiêu xuồng
đi năm hào, thè thì có chết chúng mình không !

Hội Đông-Pháp và danh hùn vốn 500.000 phat lăng, một phân tư đã góp rõi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 2 tháng tư năm 1916. Đăng bá Hanoi số 419
Món tiền lu trữ : 980.800P.87

Tính đến ngày 31 Décembre 37 để hoàn vốn lại cho người đã góp
HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỘN
TO NHẤT HOÀN CẦU HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG CUỘC Ở HANOI

32 Phố Paul-Bert— Giây số 802

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập — Giây số 21.35

Kè có hàng trăm nghìn thứ thuốc bồ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bồ-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phai tần, phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phai chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đặc nhất là vị « hải cầu thận », nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, váng đầu, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, tiêu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người mông linh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khi cung ra. Những người hoạt tinh : khi giao hợp tinh khi ra mau quá. Những người dì tinh : tưởng đến tinh dục thì tinh khí đã tiết ra. Những người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lanh tinh (tinh lanh). Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hai thận mà sinh đau lưng như bể, chảy nước mắt, mắt mờ, ủ tai, rót qui dầu, tiêu tiện có il vẫn...

Có các bệnh kè trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận khí... dùng thuốc Lương-nghi bồ-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả. Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiem nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Nhưng ai đã thất vọng bởi những người quảng cáo « khởi trong giếc phút đồng hồ » ? Những ai đã chạy chữa dù các thứ thuốc ta, thuốc Tàu, những ai đã tiêm, rủa dù các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn thành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc tài, khép Trung, Nam, Bắc đều trúng. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi. »

LÂU KINH NIÊN — Hàng ngày ra il mủ, không buốt sót. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt măc ra đòi chứt... Nhưng người phải đi phái lại 3, 4 lần... dùng « Lâu mủ » số 10 (giá 0p.50) và Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lâu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hạng vạn người đã ăn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự tnguy hiểm của bệnh Lâu kinh niên.

LÂU MỐI MẮC — Tất buốt, áai rất ra mủ... dùng « Lâu mủ » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lâu số 70 của Lê huy-Phách chữa bệnh Lâu mới mắc hay thải. Thuốc này đã làm 167 áp hết thảy các thứ thuốc lậu Tây, Ta, Tia hiện có ở xíe này. Giá 0p.60 một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở lòi quai ứa, mờ mao gá hoa kế, pha lỗ khép người, đau xương, đau tay... nhẹ hoặc nặng tới bậc nào... Dùng thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LÂU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học, chuyên mòn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tinh (lậu, giang mai, hạ cam) chưa tựel nọc, sinh nhiều biến chứng : tiêu tần trong đục, có bẩn, rót qui dầu, giật thịt, khớp thân thê đau mỏi..., dùng tuyêt trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xíe này ! Mặc bệnh phong tinh mà chưa dùng thuốc tuyêt trùng số 12 của Lê huy-Phách nhất định bệnh chưa khỏi tựel nọc được.

Nhà thuốc LÈ HUY-PHÁCH

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại lý

Số tiền mà bản hội trả cho những người đã góp

bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Mai 1938) là :

855.871\$56

NĂM MỚI CHÍN
Những số trúng ngày
KỲ XỔ SỐ THỨ 28 JUIN 1938
xổ hồi chín giờ saig tại sở Tonguc ở 2 phố Tràng Tiền, HANOI
do ông Bui bang Tuân, Tuân phủ ô li, Thống út Hanoi, chủ tọa, các ông Vu
do Thìn được sĩ ở Hanoi, Đao van Qu, Thủ khoán ở Hanoi dự tọa.

Những phiếu
trúng nhàn
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DAH SÁCH SÁC NGƯỜI TÙNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 146-2321-
1437-08-441-1142-1455-2761-1919-744-538-637-
2644-33-2666-828-816-2666-713.

Mme Victor Lator, 71 rue Pierre, Saigon, phi 100p
M. N. v. Mac, Thủ ký số Khoa-hoc, Hat-gi, phi 400p
M. LeGendre et Marguerite, Tông sự lai giày

thép, Haiphong, phi 2000p

M. N. van Hoa, buôn bán, làng Van Cù, Aoong,
Kiênan, phi 400p

M. Lyanh Huan, Ly-truong làng An Truong Giang
Ngai, phi 400p

M. Lam Icung Dooc, Maison Dong-Quang oto,
Camau, phi 400p

M. Linh Sun, Bô-chanh, Monca, phi 2000p

Mn Ha thi Heo, Tocate, phi 1000p

Mn Lam Linh, Commerçante à An-kim, Queug-ai,
phi 400p

1000\$
400.

2000.

400.

400.

1000.
2000.
1000.

400.

ANCIEN TARIF

Là mờ thứ nhất : Hoàn vốn bời pkn

Những số đã quay ở bánh xe ra : 5235-9310.

Hết này đã bán lại cho bản-hội ở Hanoi

Hết này bán lại cho bản-hội ở Saigon.

Là mờ thứ hai : Hoàn nguyễn vốn
tùng số đã quay ở bánh xe ra : 2055-114;
12-092-1509-2814-2499-1409-914-2412-1124-547
38/056-2810-1856-934-1788-1761.

Mỗi tháng trong Hung, Thủ ký nhà Đông-phá
Ngân hàng, Haiphong, phi 500p

Mg. viết Cửu, Tham tá tòa sứ Hedong, phi 500p
MCharles Claude Hennequin, Douanes et Régies,
Pnom-pnh, phi 1000p

Phiếu này chưa phát hành.

Là mờ thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng
hằng người có tên sau này trúng số miễn trừ
trái kẽ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngày theo
giá kẽ ở cột thứ hai.

Hàng số đã quay ở bánh xe ra : 2242-265-
26-2231-2950-1564-1294-393-1958-2126-2678-
22-2629-1097-496-2181-1443-522-357.

M. uvan Thieu, thư ký số huu tri Hanoi, phi 20p
Mr. Tran Cat Van, 7 rue Chau Xuyen, Pholaig-
thuong, phi 20p

M. g. van Nang, làng Ngõ khé, Baeninh phi 20p
20p | 100p
20p | 110p
20p | 115p
20p | 100p

Khi trúng số 1 chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kien và lant, tên ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau đó vào ngày 28 Juillet 1938, bắt 9 giờ sáng tại sở Qic-
s ở số 68 Đường Kinh-Lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ

ĐÓN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải dành một số tiền nhỏ
Các ngày nên mua

Ngày thứ VÉ TIẾT-KIEN MỚI
Người chủ vé

Đến ngày 25/7/38
Theo ý muốn mà có thể lanh ngay số vốn ra, nếu vé mua
trúng ở trong cát

Ngoài số vốn
chủ vé còn
tiền lời cát
tưởng thêm
càng tăng lên

Hơn 500

số tiền vé
các người vào
Hết v xá
ng-Dương

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm
tháng 30\$ để gác (ít nhất là
20. 10. 5. 2.50
12.000\$
8.000.
4.000.
2.000.
1.000.
500.

Hãy cần dùng nhiều đại-lý có đủ trách



Giải thưởng văn chương năm 1938

của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Vì có nhiều bạn yêu cầu nên chúng tôi lui hạn gửi tác
phẩm dự thi đến 30 SEPTEMBER 1938. Hạn này sẽ nhất
định không thay đổi.

Xem thể lệ cuộc thi ở Ngày Nay số 84, 107 — và xem mục kê tên các tác
phẩm đã gửi đến ở trang trong.

PHIÊM DU TRONG ĐẠO KHÔNG

Đạo Không, một tôn giáo

NGUỒI TA thường bảo ông Không từ là một nhà tu trưởng lấy thiên lý làm căn bản cho đạo của mình, và đạo Không là một học thuyết về xã hội, về luân lý chứ không phải là một tôn giáo. Và người ta coi đó là một vinh dự cho cụ Không, khiếu cho cả Á-Đông là được vinh dự lấy : còn gì hơn nữa, cái thứ trào lưu rằng từ ngàn năm xưa, Á-đông đã có một học thuyết trọng lẽ phải trong khi cả Thái-tỵ còn mê muội trong sự mê tín !

Nhưng cái vinh dự lây ấy tiếc thay nó chỉ là cái vinh dự hão huyền. Là vì bỗng cụ Không chỉ nghĩ đến cách ăn ở của người đời không tin quỷ thần, thì thật là oan cho cụ ấy quá.

— Oan cho cụ ấy ? Không có lẽ. Chắc có người trả lời như vậy. Không có lẽ cụ Không không có cái vinh dự lâm ra một học thuyết chung thực tế, gác bỏ như Auguste Comte bên Pháp những sự huyền bí ra một bên vì những sự huyền bí ấy không thể lấy lý mà hỏi được. Luyện - ngũ đã chẳng có câu : « Từ bất ngữ quý, lực, loạn, thần » đây ư ? Lại còn câu « vụ dân chi nghĩa, kinh quỷ thần nhi viễn chí » nữa. Những câu bắt hủ ấy cũng đủ mở mắt kẽm mè muội và chứng thực rằng cụ Không đã tự ý gác bỏ việc quỷ thần ra một bên, coi như một việc phi lý, không đáng để người thức giả bận tâm đến.

Tuy vậy, đó chỉ là một sự hiểu lầm của cụ Không mà thôi. Thực ra, ông lúc nào cũng bận tâm đến việc phi-lý ấy, lúc nào cũng mơ tưởng đến quỷ thần, thờ trong một không - khi dãy quỷ thần như những cõi dân Hi-lạp và La-mã. Ta không nên quên rằng ông là một người chuộng

cồ, sợ sệt, khép nép trước công việc của cồ nhân về đời Nghiêng, Thuần, là một đời có thể làm kiều mẫu cho tất cả các đời vị lai. Cồ nhân có quan niệm rõ ràng về luân lý. Cồ nhân có quan niệm lờ mờ về quỷ thần, thi cụ cũng chỉ có một quan niệm lờ mờ về quỷ thần, lờ mờ như hóng giáng mồng ba, nèng trong lúc nói chuyện với học trò, cụ mới không dám động đến việc ấy. Có người nào bóm hỉnh cẩn văn cụ, thi cụ cũng chỉ chối khéo rằng nghĩ đến việc nọ ười, còn quỷ thần nên kính ở đẳng xa.

Tuy nhiên, đối với cụ cũng như đối với học trò cụ, quỷ thần phiền một nỗi lại gần lắm. Là vì thời ấy, cái óc non nớt của nhân dân sợ quỷ thần, sợ những sức mạnh vô hình như ăn náu trong đêm tối, sau tiếng sét dữ dội hay trong ánh lửa lập lòe, và coi những sức mạnh ấy như có một năng lực huyền bí, có ảnh hưởng đến đời người nhỏ nhen. Chung quanh họ, họ đều thấy oai quyền của những sức mạnh ấy, cho nên trong trí tối tăm của họ, mới nảy ra cái ý tưởng quỷ thần bẩn bạt chung quanh mình, không sao thoát ra ngoài vòng trói buộc của quỷ thần được.

Cái ý tưởng ấy là ý tưởng của cụ Không. Cho nên, trong Trung Dung, cụ mới kêu lên rằng : « Quỷ thần hành đức thiện thay ! mắt nhìn không thấy, tai không nghe thấu ; vật nào cũng có mà không có thể chia rẽ ra được, khiếu thiên hạ mọi người trai giới và ăn mặc rực rỡ mà tế tự. Quỷ thần rất nhiều, cử động trên đầu ta, bên tay trái, bên tay phải ta ».

Quỷ thần đã nhiều và có quyền hành như vậy, thì ta biết làm sao cho thần khỏi ghét, khỏi hành hạ, trái lại cho thần yêu và tác

thành cho ? Chỉ có một cách : là theo đúng lẽ, là đúng lễ quỷ thần.

Cho nên trọn đời cụ Không, đi, đứng, ăn, nằm, ngồi, nghỉ ở trong lẽ, ở trong sự kính, sự sợ quỷ thần. Lúc trai giới, thi cụ cần thận làm : ngày bân áo vải dành riêng cho sự trai giới, đeo mặc một cái áo dài gấp rưỡi người cụ cho hợp lẽ. Lúc trời sấm sét, thi mặt cụ biến sắc đề tố lòng sợ hãi : ý chàng cụ cũng tin có lưỡi tăm sét của ông thần làm mưa. Lúc tế tự, thi cụ làm như có thần ở đấy. Tế thần như thần tại, đó là câu châm ngôn của cụ. Nhạc mà cụ tán dương cũng chỉ là những khúc ca tụng quỷ thần mà thôi. Cụ thành kính quỷ thần đến nỗi lúc viết xong kinh thư, cụ đã bày ra cúng tế. Đến lúc hấp hối, cụ còn mê thấy ngồi án với người đã chết. Có khi cụ lại lợi dụng được quỷ thần nữa. Như hồi qua nước Vệ, người ta bắt cụ thề không vào, rồi cụ lại vào. Học trò cẩn vặt, cụ trả lời rằng khi người ta bị ép phải thề, thì quỷ thần không nghe thấy. Quỷ thần đã không nghe thấy, thi cụ không sợ gì nữa, ăn lời như không.

Cụ tin quỷ thần như vậy, nghĩa là như mọi người ở đời Đông Chu, vì cụ cũng như mọi người, đối với câu hỏi : « ta là ai, ở đâu đến, và đi đâu ? » Cụ chắc chắn tin, tin rằng trên vòm trời có Thượng Đế, cạnh ngài có linh hồn các vị vua chúa (tam hậu tại thiền), dưới có quỷ thần và linh hồn người chết (khi phát dương ư thương vi chiêu minh). Những vị ấy, ta đều phải thờ phụng hết, trời và quỷ thần thì có vua quan cúng tế, còn thường dân thì có linh hồn người chết, ông bà cha mẹ.

Nhưng nếu người chết không xuống âm phủ (Xem tiếp trang sau) **Hoàng-Đạo**

Đã có bán

Còn chuyện hằng tuần...

O' phương Tây có chuyện
lạ. Có nhiều chuyện
lạ!

Nước Đức yêu hòa bình của ông Hitler bỗng dưng đại cù mười vạn thợ rất hòa bình đến xâp phòng tuyến ở bờ sông Rhin. Như thế thì còn xảy ra chiến tranh sao được! Vì ở phía bên này Pháp sợ Đức xâm lấn đã xâp phòng tuyến Maginot. Nay Đức lại sợ Pháp xâm lấn, xâp kip phòng tuyến sông Rhin. Hai bên cùng sợ nhau xâm lấn, thi còn ai xâm lấn ai? Hòa bình muôn năm!

Mình muốn hòa bình nhưng nào người ta có đề cho mình muốn. Người ta luôn luôn khiêu khích. Mình là nước Đức hiền lành, mà người ta, cố nhiên, là nước Tiệp, một dân tộc tàn ác mà xưa kia ba nước Áo, Đức và Nga đã phải chia nhau cai trị để giữ hòa bình chung cho Trung Âu. Ngày nay dân tộc ấy vẫn tàn ác, vẫn đáng ghê sợ, dám tòng động binh đê định đánh nước Đức hòa bình, dám cho phi cơ bay trên địa phận nước Đức hòa bình rồi lại dám cài chinh hai tin áy mà nước Đức hòa bình đã... bịa đặt ra. Vì thế, bắt đắc-dĩ Đức phải làm kip dù 6.000 phi cơ và xâp kip phòng tuyến trên sông Rhin để khỏi bị Tiệp xâm lược.

Nước yêu hòa bình thứ hai là Ý, đồng minh của Đức. Vì yêu hòa bình nên Ý đã chịu ký hòa ước với Anh, vì yêu hòa bình nên Ý đã hy sinh tinh mệnh của hàng vạn dân Ý để giữ hòa bình cho nước Tây-ban-nha đương bị người Tây-ban-nha làm lung lay. Nhưng hai công việc hòa bình áy nay bỗng xung đột nhau rất mạnh. Mà không khéo cuộc xung đột hòa bình áy sẽ biến thành chiến tranh cũng chưa biết chừng!

Là vì nước Anh ích kỷ không công nhận việc Ý đem binh sang giúp Tây-ban-nha để chống lại Tây-ban-nha là một công cuộc hòa bình. Nước áy nhất định đòi

Ý phải rút hết lính, hết máy bay, hết súng đạn về dã rời mới chịu thi hành hòa ước Anh - Ý. Vô lý đến thế là cùng. Mà Anh sở dĩ vô lý như thế là chỉ vì có Pháp xúi, ông Mussolini quá quyết bảo vậy. Rồi ông cả tiếng thét vang hoan cầu cái cầu mà ông đã từng thết nhiều lần: «Nước Ý yêu hòa bình nhưng không sợ chiến tranh. Nước Ý phát-xít có tam triều (hay mươi, mươi hai, hai mươi triều) hùng binh sẵn sàng đánh nhau với bất cứ nước nào!»

Dễ thuong các tướng Âu châu ngày nay lại quay về bắt chước các tướng Tàu thời phong kiến chăng? Bắt chước cái lối dương oai: «Muốn sống hạ mã lai hàng, nhược khảng khái đầu treo ngon mác!»

Ông Mussolini dương oai với Pháp. Rồi ông Hitler dương oai với Nga. Ông ta vừa tuyên bố rằng hế Nga dụng vào bạn Nhật-bản rất yêu hòa bình của ông thi sê biết tag ba nước đồng minh: Ý, Đức, Nhật.

Chả rõ Nga có sợ oai tam anh không? Nhưng mới mấy hôm trước đây thấy Nga dẫn quân đột nhập Mân-châu. Nhật đương kêu ầm lên và đương phản vua bị Nga chiếm đất.

Nghị nước Nhật cũng khò! Đã bị toán lính khố xanh của Nam triều chiếm quần đảo Tây-sa, nay lại bị quân dò lẩn đắt dai Mân-châu! Ôi! còn đâu là công lý! Nhật sẽ đến phải đem hai việc này ra trước hội Quốc Liên mới xong. Phiên một nỗi Nhật lại ra hội Quốc Liên rồi. Vây chỉ còn cách tự vệ bằng chiến tranh.

Chiến tranh! đó là mục đích của hòa bình! Vì bắn nhau thi chết. Mà chết là hết chuyện! Là khởi phải sống đê theo đuổi chiến tranh, chiến tranh bằng gươm súng, hay chỉ bằng lời nói, bằng tiền, bằng lá phiếu như người An-nam mình trong vụ long tuyển cử mới rồi cũng vậy.

Còn khi vào viện, các ông nghị sê chiến tranh bằng cách nào đê lên làm Nghị trưởng thi chưa biết rõ được, họ còn giấu kin chiến lược.

Nhưng các ông nghị của Mặt trận Dân-chủ thi đã có chương trình tranh đấu rõ rệt. Các ông ấy tung lá thiêu số trong viện (14 người), nhưng rất mạnh vì có hàng triệu người ở ngoài viện ủng hộ.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGU'A

của HOÀNG ĐẠO

0\$35

BÌ VӨ

của NGUYỄN HỒNG

0.55

GIA ĐÌNH

của KHÁI HƯNG

0.60

GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH LAM

0.35

NỐI LÒNG

của NGUYỄN KHẮC MÃN

0.40

Đạo Không, một tôn giáo

(Tiếp theo trang trên)

mà lại thăng thiên cả như vậy,

thì người đời còn việc gì mà sợ quỷ thần nữa? Cụ Không lo như vậy, nên mới dạy rằng: ngày ở

đời này, kẻ ác đã bị phạt và người thiện đã được thưởng rồi. Chẳng thế mà cụ bảo: «Chỉ có Văn - Vương là một người vô ưu. Cha là Vương - Quí, con là Vũ - Vương. Cha làm gì, con nối theo chi... Chỉ một lần cầm binh là lên làm vua... Giàu có bốn bề, tôn miếu hổng, con cháu phát đạt». Một người thiện thì trong đời sung sướng như thế. Và lúc thánh chúa ra đời, thì bao giờ

quỷ thần cũng lộ ra diêm hay. Trái lại, lúc nước sắp mất, ngôi vua sắp long thi diêm bất thường hiện ra. Cú bói rùa thi dù biết, đó là lời cụ Không bảo các người thức giả đấy. Mà nếu không biết đó là lỗi tại con rùa, cũng như nếu kẻ ác vẫn được sung sướng, đó là lỗi tại.. ai chứ không phải lỗi tại trời bắt công.

Coi đó mà xem, cụ Không không phải cũ là một nhà luận lý. Cụ là người có tín tưởng, luận lý của cụ là một thứ luận lý của một tôn giáo, cái tôn giáo thờ người ché thờ quỷ thần, và thờ trời của người đời Tam Hoàng, Ngũ Kỵ. Cụ không đem lại cho người đời điều gì mới như đức Phật hay đức Jésus, cụ hoàn toàn là người của thời đại Nghiên Thuý, người của kỹ năng. Có lẽ vì thế, nên đạo cụ lạnh lẽo và ngay dở như thế phách người cết.

Hoàng Đạo

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIẾP

Architecte diplômé P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

C UỘC tổng tuyển cử dân biểu ở Bắc kỳ đã xong.

Mặc dù họ phản động đã huy động sức mạnh của sự mờ ám, của tiền bạc, Một trận dân chủ đã đắc thắng một cách vê vang. Trong ba mươi nhà ứng cử đứng về mặt trận, 14 người đã đắc cử, và tất cả 30 nhà ứng cử đã thu về một số phiếu rất lớn.

Ý nghĩa của sự thắng lợi hiển nhiên ấy? Là lòng khát vọng các sự cải cách của hết thảy dân chúng. Dân chúng muốn có sự thay đổi, chế độ bầu cử cũng như các chế độ khác, đến nay đã không hợp với trình độ của nhân dân nữa. Cần phải cải cách chế độ bầu cử. Dân chúng, cần phải có các tự do của nền dân chủ, đời của dân chúng cần được săn sóc đến, những dân vọng ấy cần phải được các nhà cầm quyền coi là những điều cần thiết.

Sự thắng lợi ấy lại tố cho ta biết sức mạnh của sự hợp lực chung quanh một bản chương trình rõ ràng. Thắng lợi lần này mới là một bước đầu, một bước nhỏ; những phần tử của mặt trận còn cần phải thắt chặt thêm tinh đoàn kết để đi dần đến mục đích.

Còn các nhà ứng cử của mặt trận đã đắc cử, nghĩa là đã được dân chúng hết lòng ủng hộ, bồn phận rất là rõ rệt và trách nhiệm kẽ dã nặng nề: bản chương trình đã tự ý ký kết có thực hiện hay không một phần lớn là do sự hành động của các ông sau này.

H ồi phật giáo đương hoạt động, để chấn hưng lại cái đạo rất mầu nhiệm của các ông tây đến quán khán vàng.

Nhưng không phải là về ăn nắp dưới gốc cây bò đề hay gốc đa để tĩnh tâm, tĩnh trí, rồi lè gáy đi khắp mọi nơi dạy chúng sinh phương pháp bói toán cõi Nát Bản. Công việc ấy dẽ lắm, cụ Nguyễn nǎng Quốc cùng ban trị sự hội Phật giáo không thèm làm. Một lẽ nǎa, là vì công việc ấy khó cự: quá.

Họ bèn nghĩ ra một cách: là làm lại ngôi chùa Quán-sứ, làm một ngôi chùa thực lớn, thực rực rỡ, nguy nga, để cho mọi người trông thấy đều nghĩ theo một ý tưởng sâu

NGƯỜI và VIEC

sắc của đức Phật: coi sự rực rỡ trong đời như cái báu.

Ông Hoàng trọng Phu động bồ đề tam đã cúng vào hội 500đ. để xây móng, giờ đến lượt các chúng sinh, các bà nhã giấu muôn cầu phúc, các nhà cho vay nặng lãi muốn bối lộ đức Phật. Và nếu không đú, chắc là ông Nguyễn nǎng Quốc sẽ không quản ngại mặc áo nâu rách, xác thủng lê chan không đì tung nhà để quyên giáo.

Rồi bao nhiêu tiền bạc, sẽ dùng vào việc dựng ngôi chùa nguy nga, đồ sộ, để có chỗ cho ông sư Nguyễn nǎng Quốc tiếp các vị thượng quan, và nếu còn thi giờ rồi, ngồi tĩnh nghĩ đến những lỗi xưa, lúc còn làm quan, hay lúc nghe chị em lầy Kiều.

VẤN ĐỀ thuốc nam, thuốc tây lại có người bàn đến. Hội y dược Annam nghe thấy có tin Hội đồng y tế đương bàn về việc hạn chế hay cấm hẳn các ông lang dùng những chất độc như phụ tử, nhân ngỗn, vôi vàng múa dao cầu bệnh vực cho nghè minh.

Các ông lang bệnh lấy nghề của họ, rất là phải, nhưng, điều cần thiết, là các ông phải trong nghề của các ông dã, nghĩa là các ông đừng là lang bám. Và những ông lang nào làm thuốc bán lại cần không phải là kẻ đi lừa người. Phiền một nỗi, ai cũng có thể làm ông lang được, nên mới hóa ra nhiều lang bám, và ai cũng có thể chế thuốc annam được, nên mới có kẻ đi lừa.

Vậy điều cần nhất, là phải chấn chỉnh lại nghề thuốc nam. Nếu không, thì chỉ còn một việc: là cấm hẳn, lấy thuốc tây thay vào. Phiền một nỗi thuốc tây đã đắt như vàng, mà mấy ông bào chế lai đồng ý nhau mà bán đắt gấp đôi, Sao người ta không làm như bên Ấn-dô pháp, bắt buộc các nhà bào chế phải bán giá thuốc tây bằng giá bên Pháp? Không có lẽ vì quyền lợi mấy nhà bào chế mà nước Pháp làm thiệt hại vô chừng cho việc cõi đông y học thái tây.

Nhưng sự vô lý bên ta thường thường là sự có lý hết.

C ÁC nhà lão-cõe-tử làm ăn lúc nào cũng thịnh vượng. Cho hay người ta — nhất là người xâm ta — có tình cảm tin thật. Nhiều ông thầy bói annam sống một cách thượng thư; còn bọn thầy bói tàu bị đuổi ra ngoài nước, sang bên ta hoàn thành lại sống ra vẻ đế vương nữa. Gần đây, lại có lũ thầy bói mới, lũ thầy bói không đai nữa.

Nhưng nếu họ biền lành mà bán cho người đời ít ảo tưởng thì cũng còn có thể tạm thương được. Nhưng trong bọn họ, lại có kẻ đem mánh khóc ra để lừa người nữa. Họ khôn lâm. Họ nuôi một số du thủ du thực chỉ có mỗi một việc: là dì dò xét từng nhà, để biết gia đình mỗi nhà ra làm sao. Như vậy, lúc một người cõi tin gửi thư đến nhờ họ đoán vận mệnh, họ chỉ việc phái kẻ tay chân đi nhận tin tức, rồi theo đấy bịa đặt ra để ăn tiền của người ta.

Thường thường chỉ vì thế mà họ đoán đúng. Rồi đến lúc họ đã đoán đúng, thì tha hồ họ giờ thủ đoạn để làm tiền những người đã vò tinh mày mưu họ.

Những sự lừa lọc ấy, những người nhẹ dạ cõi tin phải coi chừng. Kéo họ lấy tiền của mình mà họ lại cười cho nữa.

Q UẦN Đảo Paracels bồng nhiên hóa ra quan trọng.

Mấy hòn núi nhấp nhô trên mặt biển Đông, bỗng đột bao nhiêu thế kỷ, bồng nhiên ai nấy đều đến hỏi han một cách âu yếm lâm.

Nước Pháp và nước Nam bảo là linh thò của mình và cố tìm trong kho sách một những chứng cứ cõi: Người An-nam đến đảo đã hơn một trăm năm, và vua Gia Long đã có dụ sáp nhập đảo vào đất nước Nam. Và hằng hái đem quân đến.

Nước Nhật không bằng lòng, và cả quyết nói: đảo ấy của người Nhật. Vì có người Nhật được khai khẩn trong đảo. Rồi cũng hăng hái đem quân đến.

Nước Tàu của Tưởng giới Thạch cũng ra mặt đòi là của mình. Vì từ 1909, Tàu đã sáp nhập quần đảo vào lãnh thổ Tàu rồi. Nhưng không hăng hái đem quân đến, vì có muốn cũng chẳng còn quân đâu mà kéo đến nữa.

Vậy quần đảo là của ai?

Lấy mồi cũ mà nói, thì nó là của An-nam. Nhưng ở trường quốc tế, người ta không ai theo luật mới cũ cả.

Cho nên quần đảo ấy chẳng là của ai cả. Nó chỉ là của sức mạnh.

Rồi đây, Pháp mạnh hơn Nhật, thì nó là của Pháp. Mà nếu Nhật mạnh hơn Pháp, thì nó là của Nhật.

Còn Tàu, cái nước to mà yếu, thì ai người ta kẽ đến làm gì cho nhoc.

Hoàng Đạo



BỐ — Mày cố dỗ em không, để tao còn làm dỗ ông chứ.

CON — Nếu không dỗ ông thì ông cũng khóc như em chứ, hở ba?

HỘI HỢP THIỆN CÒN HAY MẤT?

YÊN-BAY.— Mọi khi, những xác chết đuối, trôi qua lình đều được nhà đương sự cho vớt và hội Hợp-thiện đảm nhận việc chôn cất. Nhưng được ít lâu nay, có rất nhiều xác chết trôi bị đánh vào vật ở ngay giữa lỉnh, quanh quần hàng 2, 3 giờ mà không ai để ý đến. Những thuyền chài đậu rất đông ở bến, nhưng họ không muốn chuốc lấy cái «việc người, cơm nhà» nên họ lơ đãng. Cố người hiền sự bão họ vớt, thì họ từ chối vì sợ xúi quẩy.

Hôm vừa qua, giữa buổi trưa ngày chủ nhật, một hướng đạo sinh thấy một xác trôi quanh quần rất lâng ở trong vật, một dân qua xóm nhau ra mồ trống rãnh thương lâm. Hướng đạo sinh cạy di bão đội xếp, mõi mõi tim thấy một viên đang thu thuế chợ. Trước lời khẩn khoản của hướng đạo sinh, thằng đội diêm nhiên lắc đầu, chối không phải giờ service của thằng nên hăng không biết. Tìm lý trướng sở tại thì thằng lý cười, đánh một câu rất gọn: «Trình báo làm gì cho phiền mình ra.. rồi «nó» khắc trói di » Thằng lại chia cặp da kếc sị.. vả lại tôi còn bận di thu thuế.»

Không dám phiền thằng, hướng đạo sinh dán lên tận sở cảnh sát. Lần này không đồng công như lần trước vì ở sở phải một viên đội xếp di theo. Viên này di bảo thư ký sở tại cho người đi vớt Năm phút sau, một tên phu lao mượn thuyền bơi ra chỗ vật, lẳng sào dâng ra giữa giòng thê lâng chuyền.

Thật là một việc vô nhân đạo, một phần lỗi do ở các nhà đương sự không tận tâm, một phần về hội hợp thiện đã ngơ ngác không can thiệp vào việc từ lâm này. Công quỹ của hội dùng làm gì? Ý chừng dùng để lập những dân chay đồ sộ để cúng ma cả rồi

Một kẻ hiếu sự

UN VISAGE PLATRÉ, QUELLE HORREUR !

Nombreuses sont les femmes qui ont découvert que leurs joues maquillées, «plâtrées», repoussent les hommes, et qui ont adopté définitivement GUITAROSE — beauté naturelle — cette nouvelle formule de beauté moderne. GUITAROSE donne à vos joues les fraîches couleurs de santé sans vous donner l'apparence maquillée et artificielle. GUITAROSE n'a pas les inconvenients des anciens fards ; il s'applique facilement, n'obstrue pas les pores, ne dessèche pas l'épiderme. Une seule application le matin suffit pour toute la journée. Un seul essai vous persuadera vous aussi. À votre tour, vous aurez le charme qui séduit les hommes. Efenda sur les lèvres, avive leur couleur naturelle et les protège contre les intempéries, guérit les gerçures, les boutons, etc. GUITAROSE est en vente partout en 8 nuances naturelles et transparentes, au prix de 0p.50.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

TIN VĂN...

VĂN của LÊA

A NH MUỐN CHẾ RIỂU TÔI ? THÌ CỨ VIỆC !

TÔI CÒN LẤY THẺ LÀM THỊCH NỮA. BỜI MỘT NHỎ CỐT NHẢ NÀY : CÁI MŨI CỦA TÔI RẤT LỚN ; ĐÓ LÀ MỘT CỐT CHO ANH CƯỚI ? VÀ CHO TÔI CƯỚI.

NHƯNG LIỆU ĐẤY : ANH PHẢI CƯỚI CHO KHÉO LÉO KIA ?

NẾU ANH REO LÊN :

— « HÈ HÈ ! ANH KIA CÓ CÁI MŨI TO ! » THÌ TÔI CHẮC LẤY GIÀ LÀM NGAC NHIỀU.

TÔI CHẮC BUỒN CƯỚI. VÀ CHẮC AI BUỒN CƯỚI HẾT.

VÌ RẰNG TÔI, CŨNG NHƯ NGƯỜI KHÁC, ĐÃ THỬA BIẾT SỰ VĨ ĐẠI CỦA CÁI MŨI KIA RỒI !

VẬY, MUỐN CHẾ TÔI ANH PHẢI THẾ NỮA KIA ! THÌ ĐỤ ANH PHẢI LẤY CON MẮT RIÊNG. ĐỀ NHÌN MŨI TÔI MỘT CÁCH RIÊNG.

MỘT CÁCH KINH TRỌNG, NGẠC NHIỀN, ỜM Ờ HAY HỐM HÌNH.

CÁI MŨI TRÚC DANH VÌ THẾ SẼ HÓA RA NGHIÈM TRANG, ĐAO MAO, KỲ KHƠI, NGỘ NGHĨNH. NÓI TÓM LẠI : NÓ ĐÁNG PHI CƯỚI.

CÁI DUYÊN MẶN MÀ CỦA SỰ TRÀO LỘNG ĐÓ.

NẾU ANH CÓ CÁI DUYÊN ẤY THÌ AI CŨNG MUỐN CÓ MỘT CÁI MŨI ĐỒ SỢ. AI CŨNG SẴN LÒNG DURA CÁI MŨI ĐỒ SỢ CHO ANH CHẾ. ĐỀ CÁI MŨI ĐỒ SỢ ĐƯỢC... SẼ ĐIỀN VỚI THIÊN HẠ, NHỜ CÓ TIẾNG CƯỚI CỦA ANH.

NẾU KHÔNG, THÌ CÁI MŨI PHƯƠNG PHI MỘT CÁCH KHÔI HÀI ĐẾN ĐẦU CŨNG THÀNH VÔ NGHĨA LÝ.

NÓ SẼ BÉ LAI, VÌ NÓ PHẢI NHEO, VÀ LÀC ĐẦU CHÉP MIENG THỞ DÀI, — NẾU CÁI MŨI CÓ ĐẦU, CÓ MIENG VÀ BIẾT THỞ DÀI.

THỞ DÀI VÌ BUỒN VÌ THẤY SỰ KHÔI HÀI CỦA ANH NÓ PHẢNG LÝ LÝ, NÓ DẸT ĐEN ĐET.

THẤY ANH DỌN GIỌNG NÓI NHỮNG CÁU HÀI HƯỚC, NGƯỜI TA TƯƠI MẶT



— QUẦN ĐẢO TÂY-SA THUỘC HẢI PHẬN TRUNG-KỲ Ở VỀ ĐẦU ?

— Ở PHÍA TÂY TRUNG-KỲ À.

LÈN ĐỀ NGHE. KHÔNG NGỜ CHỈ NGHE THẤY MỘT TIẾNG NHAT PHÈO, MỘT CÀU ĐÈNH ĐOÀNG KHÔNG THÈ TƯỞNG TƯỞNG ĐƯỢC.

THÌ ĐỤ CÁI GIỌNG KHÔI HÀI CỦA BÁO *Dư Luân*. NHẤT LÀ CÁI GIỌNG ÔNG Thiếu Ở MỤC « Chuyện Thừa ».

CÁI ÔNG Thiếu NÀY IT LÂU NAY CHO THIỀN HÀ NGHE CHUYỆN CỦA ÔNG MỎI TUẦN LỄ MỘT LẦY. ÔNG ẤY MÌM CƯỚI, ÔNG ẤY LIẾC MẮT, RỒI HẾT SỨC HÓM HÌNH ÔNG ẤY NÓI. RỒI ÔNG ẤY VỔ ĐÙI CƯỚI KHOÁI CHI LÂM.

TRONG LÚC MỌI NGƯỜI TÌU NGHĨA NHINH NHAU.

BÚA NO, ÔNG Thiếu BUỒN CƯỚI VÌ THẤY NHÀ IN Tân Dân bị PHẠT. Tân Dân bị phạt VÌ ĐÃ DẠI DỘT DÙNG BÁO CHI ĐỀ CÔNG BỐ MỘT ĐIỀU THUỘC VỀ BÌ MẶT NHÀ NGHÈ.

Tân Dân LÀM THẾ ĐỀ LÀM THIỆT HẠI ĐẾN *Phong Hóa*.

BÁO *Phong Hóa* CHỈ CÓ MỘT CÁCH ĐỐI PHÓ VỚI MỘT NHÀ BUỒN KHÔNG HIỀU NGHÈ. CÁCH ẤY LÀ : NHỜ PHÁP LUẬT CẤT NGHĨA CHO CHỦ HIỀU Tân Dân BIẾT MỘT VÀI ĐIỀU TRONG THƯƠNG LUẬT.

CÁU CHUYỆN CHỈ LÔI THƠI MỘT CÁCH VÂN TẮT THẾ.

NHƯNG ĐÃ CHO NGƯỜI CÓ DUYÊN

CƯỚI MỘT CÁCH THÔNG MINH.

Ông Thiếu, VÌ VẬY CŨNG CƯỚI. NHƯNG CHĀ THÔNG MINH TÝ NÀO CẢ.

CÁI DUYÊN ÔNG Thiếu LÒNG THÔNG QUÁ. TỪ GIẤY CÀ RA GIẤY MUỐNG, ÔNG KHÓ NHỌC ĐURADA CẦU CHUYÊN CỦA ÔNG ĐẾN SỰ THÔ LỐ MÀ ÔNG Thiếu TƯỞNG LÀ KHÔI HÀI, NHỮNG CÁI NHAT NHEO IN THÀNH CHỮ VÀ ĐÀI VÀU NÄNG. LẠI VÀU VỎ NGHĨA LÝ.

THẾ THÌ ÔNG Thiếu CÒN CÁI GI ?

NHƯNG BAO DƯ LUÂN VẪN CÒN MỘT CHÚT DAGEN.

VÌ DƯ LUÂN GỌI ĐÓ LÀ CHUYỆN THÙA CỦA ÔNG THIẾU

THÙA, NGHĨA LÀ THÙA NHIỀU GIÁY QUẢ.

VÀ THIẾU LÀ THIẾU TRI KHÔN.

THÙA GIẤY VỀ VOI

NHƯNG NHIỀU KHI NGƯỜI TA VỀ BURN. THÌ ĐỤ CÁI « BỨC TRANH » VỀ NG. THẾ-VĨNH TRONG MỤC GIỚI THIỆU CỦA « VỊT ĐỨC » NGÀY NÀO.

ĐẾN « VỊT ĐỨC » SỐ 4, NGƯỜI TA LẠI THẤY MỘT SỰ BURN THỦ KHÁC.

BÓ KHÔNG PHẢI LÀ BỨC VĒ. CŨNG KHÔNG PHẢI LÀ LỚI TỰC.

BÓ LÀ MỘT BÀI NÓI UP MỞ.

MÀ LỜI NÓI UP MỞ, KHI CÓ ẨN

NHỮNG Ý TẮM TỐI, LÀ NHỮNG LỜI BURN LA LÙNG.

BÀI ẤY NHAN ĐỀ LÀ « VUA CÁO ». CÁI TAY NGUÊCH NGOAC NÊN BÀI ẤY LÀ... CHÂN MỘT CON VỊT RANH CON : CAN-NOR-TÔNG.

SỰ KHẨU KHỈNH CỦA NHỮNG GIỌNG VẬT CÒN NON CŨNG KHÔNG LÀM NGƯỜI TA BỎT GHÉT CÁI CON VỊT BÉ HỒNG ÁY.

CAN-NOR-TÔNG BỮA KIA TRÒN MẮT ĐỌC MỘT BÀI TRONG BÁO *Ngày Nay* CỦA THẠCH-LAM VIẾT. CAN-NOR-TÔNG CẢM ĐỘNG. CAN-NOR-TÔNG RUNG MẮT MẤY CÁI LÔNG MÀNG VỪA MỚI MỌC. VÀ CAN-NOR-TÔNG SUY NGHĨ BẮNG CÁI LỐI ÔC TÌ TỌO CỦA CAN-NOR-TÔNG.

Nghĩa là nghĩ vần vor.

RỒI ĐÂM RA ..

CAN-NOR-TÔNG NÓI ĐẾN NHỮNG KẺ HÈN MẠT, ĐÃ LÀM NHỮNG VIỆC KÈ RỒ RÀNG TRONG SÁU CÂU ĐÁNH SỐ HẢN HƠI.

NHỮNG CÂU ẤY ĐỀ CHO NHỮNG BỘ ỐC TÌ TỌO NHƯ CAN-NOR-TÔNG TƯỞNG RẰNG ĐÓ LÀ NHỮNG LỜI NÓI CẠNH BÁO *Ngày Nay*.

LÀM NHƯ THẾ HÔI LÂM, BURN THỦ LÂM, CAN-NOR-TÔNG A

CÁI LỐI NÚP Ở TRONG CHUỒNG, THÔM MỘT CỔ RA NHEO NHEO MẤY TIẾNG, ĐỐI VỚI CAN-NOR-TÔNG CHỈ LÀ MỘT VIỆC VÔ Y THỨC : THẤY ĐÀN KÈU THÌ CÙNG KÈU.

NHƯNG NGƯỜI TA TRÁCH VỊT ĐỨC KHÔNG BIẾT RƏN, BIẾT DẠY VỊT NHỎ.

RÁ DI...

ĐÓ LÀ TÊN MỘT TRUYỀN NGẮN ĐĂNG Ở BÁO ĐÁP TÍN.

ĐÓ CŨNG LÀ MỘT GIỌT NƯỚC, ĐỀ GIỐNG MỘT GIỌT NƯỚC THỨ HAI.

GIỌT NƯỚC THỨ HAI NÀY LÀ TRUYỀN « BÃI SÀY VƯỜN CAM », CỦA KHÁI HƯNG, ĐĂNG TRONG *Phoang Hoa* GIAO TRƯỚC

CHỈ KHÁC CÓ MỘT CHÚT NHỎ LÀ NHỮNG TÊN SÔNG THƯƠNG, CẬU HÙNG, CÔ TRANG TRONG « BÃI SÀY VƯỜN CAM » THÌ ĐỜI RA SÔNG DINH, CẬU PHÓ, CÔ TÂM

KHÁC CÓ THỂ, CŨNG GẦN NHƯ KHÔNG KHÁC GÌ, NHƯNG CŨNG ĐỦ CHO CÔ BÙI THỊ NHU TÂM BẢO LÀ CỦA MÌNH VÀ GIỚI ĐẲNG *Điện-Tin*

BÙI THỊ NHU TÂM ?

Không ! BÙI THỊ NHU.. KHÁI HƯNG MỜI PHẢI.

LÉTA

INSTITUTION « HO DAC HAM » HUE

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE & PRIMAIRE SUPÉRIEUR INDOCHINOIS

Délégué — Fondateur : M. HO DAC HAM, Ministre honoraire.

Délégués des études : M. M. HYUNH DU, Diplôme de l'École Supérieure de Pédagogie (Sciences)

CAO XUAN HUY, Diplôme de l'École Supérieure de Pédagogie (Lettres)

Effectif de l'École à la rentrée des classes de 1937-1938 :

617 élèves dont 20 jeunes filles répartis en 14 classes :

- 1 C. Préparatoire
- 4 C. de 1ère Année
- & Enfantin
- 2 C. de 2ème Année
- 1 C. Élémentaire
- 2 C. de 3ème Année
- 1 C. Moyen
- 1 C. Supérieur
- 2 C. de 4ème Année

Certificat d'Etudes primaires : 43 admis définitivement sur 63 candidats présentés.

Diplômes d'Etudes Prim. Sup. : 16 admissibles, 12 admis définitivement sur 70 candidats présentés (c'est la première promotion de l'École).

Admission en 1ère Année supérieure au Collège Bàng-Khanh et au Lycée Khai-Dinh de Hué : 42 admissibles, 11 admis définitivement dont 4 jeunes filles, 11 admis définitivement dont 4 jeunes filles.

CONCOURS DE BOURSES : LUNDI 28 AOUT 1938

RENTRÉE DES CLASSES : MARDI 30 AOUT 1938

	Frais d'Études
C. Enfantin	0p.70
C. Préparatoire	1.00
C. Élémentaire	1.50
C. Moyen	1.80
C. Supérieur	2.00
Pour deux frères :	3p.00
Pour trois frères :	3.75
	4.50
	5.50
	5.00

Pour deux frères :
Pour trois frères :
réduction de 10%
réduction de 15%.



ĐÊM SÁNG TRĂNG

THẠCH-LAM

NGÀY chưa tắt hẳn, mặt trăng đã lèn rồi. Mặt trăng tròn, to và đỏ từ từ lèn ở chân trời, sau dãng tre đèn của làng xa. Mái sợi mây còn vắt ngang qua, mỗi lúc một mảnh dần, rồi dứt hẳn. Trên quang đồng rộng, cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại, thoang thoảng những hương thơm ngọt.

Sau tiếng chuông của ngôi chùa cõi độ một giờ, thì thật là sáng trăng hẳn: trời bấy giờ trong vắt, thăm thẳm và cao; mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vắng vặc, du du như sáo diều; ánh trăng trong chảy khắp cả trên ngành cây, kẽ lá, tràn ngập trên con đường trăng xoa.

Trong cái vườn nhỏ bên bờ ao, Tuân nằm trên chiếc chông kê vào bóng tối, ngửa mặt lên trời. Chàng nhìn trăng qua cánh lá tre, cánh lá sắc và đèn như mực vắt qua mặt trăng, như một bức tranh tầu. Rêu ở tẩm đá bờ ao gần đó bốc lên hơi lạnh. Bức tường hoa giữa vườn sáng tảng lên, và lá lựu dày và nhỏ lấp lánh như thủy tinh.

Bóng cây đậm mát quá, thân mật và kin đác. Tim chàng đập mạnh lên. Tuân với tay, và lắng tai nghe: như có tiếng lá động, tiếng chán đi nhẹ nhàng và nhỏ nhắn. Một cành cây cong xuống rồi vặt lên, lá rung động lấp lánh ánh trăng như ánh nước.

Khóm hoa đơn rẽ ra, một bóng trăng mơ hồ tiến lại. Tuân giơ tay ôm lấy, cảm động thi thầm:

— Em...

Nàng không trả lời, yên lặng ngồi vào lòng chàng.

Tuân cúi mặt vào đồng tóc thơm, ngọt ngào một mùi hương quen mến. Tay ôm chặt lấy nhau, quấn quít. Chàng tim đỏi môi xinh đẹp của nàng, hé ra, hai hàm răng chạm vào nhau trong một cái hôn say mê và đau đớn.

Hồi lâu, hai người buông nhau ra. Mai gỡ tay vuốt lại mái tóc rối, những sợi tóc tung ra vuốt buồm trên da mặt chàng, vì hai người vẫn gần nhau quá. Họ nhìn nhau không chán. Tuân thấy trong bóng tối của vách khăn, hai con mắt Mai long lanh yêu mến. Chàng lại đỡ lấy nàng, ưỡn xuồng để ánh trăng soi lỗ mặt, không còn bóng tối bí mật và thân yêu nữa; mặt nàng đều đặn, cái cảm nhỏ, cái cõi tròn và trăng như sưa: đẹp quá, xinh quá, khiến chàng say sưa ngây ngất cả người. Mai nằm yên trên tay chàng; Tuân cúi xuống như cái gắp một bông hoa qui.

Hai người gặp nhau trong căn vườn nhỏ này mới từ độ có trăng. Những ngày đầu, còn là cuộc gặp gỡ ngắn ngủi, từ chập tối có bóng trăng đến lúc trăng lặn. Dần dần trăng ở trên trời càng dài, cuộc gặp gỡ càng dài, và ái tình đối bén càng đậm thắm, mạnh mẽ.

Tuân và Mai yêu nhau với tất cả hăng hái say mê của tuổi trẻ, chàng mười lăm, nàng mười sáu, như hai cái mầm non mạnh mới lên.

Hai nhà, vốn ở cạnh nhau. Th้า nhỏ, Mai và Tuân vẫn cùng nhau chơi đùa trước công; buổi tối, Mai lách ráo chui sang vườn nhà Tuân, rủ nhau ngồi thăm thi

trong bóng tối như hai đứa trẻ phạm lỗi. Đến khi tiếng mẹ nấng gọi vọng bên kia, Mai mới bỏ tay Tuân lách hàng ráo chạy về.

Năm mươi ba tuổi — nàng mươi một —, Tuân theo bác lên tinh học. Chàng quên dần cô bạn bé bên lảng giềng, và Mai có quên chàng không, cái đó Tuân không biết. Thỉnh thoảng về thăm nhà, Tuân đứng trong vườn bên này, thấy thấp thoáng bóng Mai bên kia. Cố khi nghe tiếng nàng nói lanh lanh, hay tiếng cười trong khuya lâm, những lúc nàng nói chuyện với các người làm công dập thóc ngày mù.

Một hôm, Tuân ra cánh đồng trở về gặp Mai trước công nhà. Thấy Tuân, Mai e lệ, má đỏ bừng, nghiêm chiếc nón che ngang mặt. Tuân dừng lại, không biết nói gì. Một lát yên lặng. Rồi Mai quay đi, Tuân nhìn theo nàng bước trong ánh nắng, trong lòng xúc động bao nhiêu kỷ niệm

ngày xưa. Chiều ấy Tuân ra vườn ngồi trên bức đá bén bờ ao, nhìn cái lối đi cũ của Mai qua hàng ráo, bấy giờ cây đã lấp cao rồi.

Hết nghỉ, Tuân lại ra tinh học. Lần này chàng không có dịp về thăm nhà luôn nữa. Một năm, hai năm, rồi ba năm. Tuân không biết

Mai bấy giờ trở nên thế nào. Người con gái nghê êng nón che cái miệng cười chỉ còn đẽ trong tâm trí Tuân một hình ảnh mờ mờ, xa xôi như làng mạc thôn quê ở chân trời sau sương chèo.

Gặp qua kỳ nghỉ hè, Tuân sửa soạn vào Sầm-sơn tắm bể với vài người bạn, cả mấy cô bạn gái xinh đẹp và táo bạo cùng học một trường với chàng. Hôm sắp đi, mẹ Tuân ra tinh thăm con. Bà cẩn kẽ lè việc nhà:

— Cô Mai bên hang xóm, con có nhớ không? Nám nay sắp về nhà chồng.

Tuân dừng tay thu xếp đồ đạc, lặng người như nghĩ ngại sự gì. Lúc sắp về, bà cụ hỏi:

— Con không đi Sầm-sơn nữa?

— Không; con về quê với mẹ.

Chiều hôm ấy, Tuân ra vườn. Ngày đầu tháng, trăng mới lên, mảnh trăng còn khuyết lăng lê ở góc trời. Nhìn sang bên kia, Tuân thấy bóng Mai mặc áo trắng thấp thoáng ngoài sân. Lòng chàng tự nhiên cảm động và hồi hộp, như đợi chờ một sự sung sướng không bờ bến. Đêm ấy, Tuân chưa dám lên tiếng; chàng chờ thần ngoài vườn mãi tới khi sương lạnh xuống.

Trăng mỗi đêm mỗi tỏ, mỗi khuya hơn. Từ chiều giờ thơm nhẹ đã thoang thoảng tới: bông hồng nhung thắm tan vào đêm tối, còn bông hồng trăng càng trăng mêt thêm. Tuân ngồi trên bức tường hoa trong vườn, lòng đầy một sự hân hoan mới lạ. Không biết từ đâu, chàng chắc rằng đêm nay, chỉ đêm nay, Mai sẽ yêu chàng. Hình như Mai, cũng như chàng, đang đợi chờ cái giờ



yêu mến say sưa mà hai người áo ướt bao lâu.

Tuân cuội xuổng với một bóng hồng thơm ngát đưa lên miệng. Cảnh hồng nhung đen xám như đêm tối lấp lấp nhẹ vắng, đậm một mùi hương nồng và ánh ái. Khi trăng lên quá ngọt cát, Tuân đi ra cõng : trong bóng tối, Mai đã chờ sẵn dãy rồi. Chàng giờ tay đón nàng vào lòng : Tuân thấy trên ngực chàng tiếng đập mạnh của quả tim bé nhỏ, hơi thở ấm của nàng bên mái tóc. Lời nói đầu của đôi trẻ là một cái hôn đậm thắm và yên lặng.

Khi nàng gỡ tay ra, Tuân thấy trên má chàng rót những giọt lệ nóng của nàng. Ngót ngào, chàng hỏi :

— Em khóc dãy ư ?

Mai không đủ sức trả lời, gục đầu vào vai chàng. Tiếng khóc nức nở làm rung động tâm thần nhỏ bé của nàng. Tuân thấy trong lòng bỗng cảm thương Mai vô hạn.

Ái tình của hai người lẫn đằng eay và nước mắt. Họ yêu nhau tha thiết và say mê. Trong bóng tối, nàng nói cho Tuân nghe những nỗi nhớ mong của nàng. Tuy Tuân không biết, nhưng Mai đã yêu tú thảm nhỏ, nhớ mong chàng những ngày Tuân lên lín. Chàng sung sướng khi biết cái tình yêu ấy ; nhưng sao bây giờ mới biết ? nay mai nàng đã sắp phải đi lấy chồng.

Từ đó, khi trăng lên, hai người lại gặp nhau trong vườn, ngồi trên bức đá nói chuyện ái ái, và yêu nhau như thời khắc không bao giờ hết.

Tối hôm nay là tối cuối cùng. Tuân và Mai ngồi chờ trên bức đá ; mãi tới khuya trăng mới lên, lạnh lẽo và có sương mù. Yên lặng, hai người nghe tiếng lá khô rơi trên cây ; dưới ao, một con cá dởm động chân bèo, lâm mặt nước vòng ra ánh trăng lấp lánh. Mai lừa người vào Tuân, nhẹn ngọt hỏi một câu mà nàng đã nhắc không biết bao nhiêu lần :

— Mai anh dí thật ư ?

Nàng úa nước mắt không nói được nữa. Tuân nắm chặt lấy tay người yêu, không biết trả lời thế nào. Chàng muốn nói an ủi Mai, nhưng lại thôi. Lòng chàng còn trẻ quá, chàng không tưởng được có sự tuyệt vọng không cùng. Chàng không tưởng được rồi sẽ phải cùng với Mai xa nhau mãi mãi.

Nỗi buồn không xua đuổi được tình yêu. Mai và Tuân bàng hoàng như người trong mộng. Nàng vòng tay qua cổ Tuân kéo chàng cuội xuổng nàng hòa hợp trong một cái hôn lặng lẽ. Đôi môi nàng chảy máu và đau đớn ; Mai sung sướng chịu đau, gửi thác trong cánh tay Tuân tất cả thân thể và tâm hồn trong sạch của nàng.

Tuân đi dãy ba ngày rồi.

Trong những ngày ấy, Mai không nhớ gì nữa. Hình như bao nhiêu tâm trí của nàng đã di theo Tuân tận đâu đáo Nàng thân thờ ngồi lặng hàng giờ, mắt khó vi nang dã khóc nhiều quá rồi.

Sáng nay, họ nhà trai mang đồ lễ đến. Mẹ nàng vui vẻ ra tiếp chuyện. Người chồng sắp cưới của nàng xung xinh trong bộ quần áo mới, ngượng nghịu và hoan hỷ. Mai ngồi yên trong buồng nghe tiếng cười nói ở nhà ngoài.

Tối đến, lúc cả nhà yên nghỉ, Mai lặng lẽ lách rào sang bên vườn. Nàng đến ngồi trên bức đá bên bờ ao, chờ vẫn ngồi với Tuân. Nhưng đêm nay trăng lên rõ rệt, Nàng ngồi mãi, sương xuống lạnh thăm vào áo nàng. Bóng tối thêm dày cả góc vườn. Trong cùm hồng phảng phất có bóng hoa nở, hương thơm dịu thoang thoảng bốc lên khiến Mai lại nhớ lại lần đầu ngả mình trong tay chàng.

Khuya lâm, gần về sáng trăng mới lên ; một màn trăng buôn rầu ẩm đam, mờ mờ sau dặng cây cuối vườn. Khi ánh trăng lên tới mình nàng, Mai gục đầu trên tay khóc nức nở ; lòng tan nát nàng khóc cho linh yêu và cho cuộc đời nàng.

Sáng hôm sau, cha mẹ Tuân thấy nang nằm chết dưới vệ ao, mái tóc xõa ra vương lẩn với cánh bèo.

Thạch Lam

KỶ YÊU ÁNH SÁNG



LỊCH ÁNH SÁNG

4 Juillet — Ủy ban khảo cứu về thôn trại Ánh Sáng » họp để thảo luận về « Bản hội đồng thuê nhà » do bạn Vũ đình Hòa đề trình.

5 Juillet — Hai đội Huấn-luyện X3 và X4 (Đoàn Huấn-luyện) thành lập.

7 Juillet — Ban Quản-trị họp. Những việc sau này đã bàn định & Hội-dồng :

- 1.) Nhân cho M. Cao thanh Tri được thử lot nhà số 4 ở trại Phúc Xá, với giá tiền 700\$. 2.) Độc biên bản của ban Kiểm sát. 3.) Xét tờ trình của Thủ quỹ về tình hình quỹ đoàn từ 25 Mai đến 24 Jun. 4.) Gặp thăm chọn một ban vào ban Kiểm sát (M. Nguyễn Văn Phúc trúng cử) — 5.) Xét hai lá thư của ông Công sứ Kiến An và ông Ngô Đức Kính Huấn đạo Tuyên quang về việc lập chi đoàn ở hai lũy ấy.

8 Juillet — Hội đồng chuyên môn (Conseil technique) họp để định chương trình học tập của đoàn Huấn-luyện. Ngày 25 Juillet sẽ khai giảng, và thời hạn học tập định là 3 tháng.

— Chi đoàn Hải-phòng vừa xuất bản tập kỷ yếu số 2.

— Hiện đã làm hoàn thành 3 lots nhà ở trại Ánh Sáng « Bà Jules Brévié » (Phúc Xá) — Lot cuối cùng sẽ xong trước ngày 25 Juillet. Lúc này, đương múa nước, đường ra trại ngập cả, ai muốn ra thăm trại, phải đi thuyền.

Văn phòng đoàn ÁNH SÁNG

Tình hình tài chính của đoàn Ánh Sáng từ 25 Mai đến 24 Juillet 1938

I. — TIỀN THU ĐƯỢC 887p.80

- a) Tiền thu được của hội viên chia ra các khoản sau đây :
 - 1) M. Kherian tăng 5p.00
 - 2) M. Humbert (tăng hảo hội viên góp vốn) 20p.00
 - 3) M. Vũ Ngọc Oanh 50p.00

- 4) Hai vị tân trợ : M. Mayet, avocat và M. Président Chambre de Commerce, mỗi vị đóng 100 : 200p.00
- 5) 9 vĩnh viễn hội viên :

MM. Bary, Đào hồn Khôi. Mme et M. Bertrand. Mme et M. Cousin. Mme Trương đình Hoan. MM. Đặng trình Ký, Kherian 90p.00

- 6) Tiền niêm liêm của chủ trì và khuyến khích hội viên, 80p.70
- b) Tiền thu về buổi chiếu bóng

20 Mai 1938 442p.10

(trong số này chưa kể 20p.00 tiền quảng cáo chưa thu được)

II — CHI RA 820p.185

chia ra như sau này :

- a) Làm nhà ngoài Phúc Xá 418p.66

- 1) Việc đỗ đất 8p.10

- 2) Đỗ đất làm nhà 364p.28

- 3) Phụ cấp cho cao thủ 28p.00

- 4) Bồi thường cho những chủ nhà lânh trường đất 18p.28

- b) Lệ đặt viễn gach đầu tiên

(tiếp theo kỳ trước) 55p.625

- 1) 2 biển đề tên nhà 7p.00

- 2) Bài tri 10p.275

- 3) Ánh 1p.90

- 4) 2 khung gỗ 1p.80

- 5) nham cờ 5p.10

- 6) Biển, chậu vựa, bay, 3 cờ 15p.10

- 7) Vải và công may cờ 13p.75

- c) Chiếu bóng 20 Mai 1938 135p.40

- 1) Trà Majestic 90p.00

- 2) Vé, chương trình, thiếp mời, biển quảng cáo 33p.70

- 3) Tiền xe cho N. H. S. 2p.10

- 4) Thuê một số người quay phim & Majestic 3p.00

- 5) 20 bức ảnh biểu N. H. S 1p.60

- 6) Hoa giài đầu và dấu hiệu 5p.00

- d) Trả công người làm về tháng Mai 40p.45

- 1) Secrétaire 14p.67

- 2) Encaisseur 17p.28

- 3) Planton 8p.50

- e) Tiền thuê Đoàn sứ tháng Juin 15p.00

- f) Chi tiêu của Văn phòng 34p.69

- 1) Giấy viết thư 17p.00

- 2) Bút mực, giấy đánh máy 3p.02

- 3) Bút quạt máy 1p.50

- 4) Tiêu vặt trong 3 tháng Avril, Mai, Juin 13p.17

- g) Chi tiêu của Ủy ban Tuyên Truyền 39p.75

- 1) Clichés Anh Photo 16p.20

- 2) Clichés của Studio Phú 17p.55

- 3) Thủ tiếc vào đĩa hát 6p.00

- b) Phái bộ đi Hải-phòng 5p.30

(Xem tiếp trang 20)

Rượu Chòi Hoa-Kỳ



RƯỢU CHÒI HOA-KỲ

Hộp lớn : 150 grs. bral : 100 grs.

Hộp nhỏ : 50 grs. bral : 35 grs.

Cao-Mèn, Laos.

VÕ-BÚC-DIỆN

KIẾN TRÚC SỰ



8 — Place Négrier,
Bờ - hờ — HANOI

Tai 158, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TEL. 326

Dr CAO-XUAN-CAM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chagén trại

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chienza 8h đến 6h

Khi cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

MỘT CUỐN SỔ khau khinh,
giấy xén đều đắn, đồng
bằng sợi chỉ đỏ ; ngoài
cố bia, trong cố nâm
trang thơ. Đó là công nghiệp một
bạn tôi quên tên : ông Phạm Thái.
Trên mặt bia trắng muốt ông bảo
cho tôi biết trước rằng tác phẩm
của tên là "Thơ xanh". Có lẽ vì
thể mà giấy bia trong màu xanh,
mực viết những hàng thơ cũng
xanh, nhưng đó là những điều lật
vặt. Đáng cho ta chú ý hơn là
những vần xanh của thi-sĩ.

Màu xanh là màu hy vọng, màu
của sự bay bồng, của mây nước
rộng lớn, của sự mờ màng. Ở đây,
màu xanh là ý thoát ly của một
tâm hồn muôn tránh sự ôn ào của
nơi đông người trần tục.

Một buổi chiều nô, ông Phạm
Thái đi coi chóp bóng — và hẳn là
coi buổi chiều từ năm giờ đến bảy
giờ. Cái mộng phô diễn trên màn
anh xui ông lúc bước ra cõi muôn
mộng nữa...

THƠ BƯỚNG

Dịch-thủy tổng biệt

Thứ địa biệt Yên-dan,
Tráng-sĩ phát xung quan,
Tích thời nhân dĩ một.
Kim nhật thảm do hàn.

LẠC-TÂN-VƯƠNG

THƠ DỊCH

Sông Dịch tiên biệt (1)

Bất này biệt chū Yên-dan,
Tóc anh tráng-sĩ tức gan dũng dẫu.
Người xưa nay đã đâu đâu ;
Lạnh lung sông nước cơn sầu chua

tan !

THƠ CÓ

Võ đẽ

Sinh niên bắt mân bách,
Thường hoài thiện lae ưu.
Trú đoán, khồ già trưởng,
Hà bài bình chúc du ?
Vi lạc đương cập thì,
Hà năng dãi lai ly.
Ngu-giả ái tích phi,
Đan vi hảm thê suy.
Tiên nhân Vượng-tử-Kiều,
Nan khả dã dẳng kỵ.

VÕ DANH

THƠ DỊCH

Không có đẽ

Tuổi người sống chẳng đầy trăm,
Cái lo mang lấy nghìn năm thế thường
Vẫn ngày, những khò đậm trường
Sao không đánh được ra đường mà
choi ?

Làm vui nên phải kịp thời,
Đợi chờ chí được ngày trời về sau ?
Kẻ tiêu tồn của, lòng đau,
Cái nguy chỉ đẽ đòi sau miếng cưởi.
Người tiên Vượng-tử như ai,
Khó thay bì ví ! hời người thế gian.

TÂN-ĐÀ

(1) Con thái-tử nước Yên, tên là Đan,
cây thích khách là Kinh-Kha đi vào Tần
để đâm vua Tần, tiền nhau ở trên sông
Dich-thủy. Trong bài, chữ "tráng-sĩ"
tức là nói vào Kinh-Kha.

TIN THI O'

của THỂ-LŨ

.. Mơ mộng tôi di gõ vía hè.
Mặt ngưng trông trời, tay thọc túi,
Thả hồn theo một giấc mê ly.
Đèn điện bỗng bừng lên, sáng rạng.
Hà thành kiều lệ hiện thân tiên.
Không quen trông sáng, tôi xa chạy
Tim những nơi im bặt ánh đèn.

Tránh những ánh đèn ấm ỷ, ông
tim đeo nơi im lặng của bóng tối
và tim được một sự im lặng dịu dắt,
lên tiếng ở ống tiêu của một ông
lão lùa. (Ông lão thời tiêu ở núi
Quỳnh, dưới một gốc thông già và
cao ; cảnh thần tiên ấy ở ngay phía
bắc thành Hà-nội.)

Xa như một cuộc đời vô định,
Rêo rát như đường suối bạc leo.
Cay đắng như muôn lời số mệnh
Quanh co như gió lay lắc đèo.

Ông lão lùa thời tiêu là một ông
tiên của giấc mơ : vị tiên ông ấy
quả là một nhạc sĩ huyền diệu. Nhà
làm thơ cũng là một nghệ sĩ giỏi.
Được nghe khúc tiêu đó, ông cũng
hợp lại một cách tài tình khôn khéo
cho ta nghe. Bốn câu thơ ta vừa
đọc trên đây có những tiếng thông
minh và chính chện. Ngón tay nhân
dung trên cung bậc khiến ta vui tai
đã chưa được rung động tới tâm
hồn.

Ông lão ngưng thời tiêu thi tiếng
thần tiên biến mất. Có lẽ vì thế mà
nhà thơ phai hùng, nói ra những
câu ngượng ngùng :

Tiếng tiêu ngưng lại say sưa lảng,
Tôi dừng ngắm người, tự hỏi riêng :
« Cỏ phải tiên ông trong áo lục ? »
Lại gần tôi cất giọng thiêng liêng.

Nhưng câu thơ không được thiêng
liêng bằng giọng nói. Tuy vậy ông
lão cũng vui lòng trả lời rằng ông
là người chán đời giả đổi, ông mù
đè sống trong đêm tối của sự quên
lắng, và để thời tiêu :

Với một vần buồn ru trì mãi
Theo tiếng cao mộng bồng xa xôi.

Người mù ấy có con mắt trông
những ánh sáng xa lạ. Vì đó là một
thi sĩ. Lại vì đó cũng là một vị tiên.
Tiên là người ta không trông thấy,
là người ông Phạm Thái khi mơ
màng mới trông được thấy ; ông
muốn hỏi xem tôi có thấy như ông
không. Tôi trích mấy câu dưới đây
để khoe với mọi người cái hân
hạnh được nhà làm thơ gọi đến tên
trong những vần đẹp đẽ :

Lão nói say sưa huyền hoặc lụa
Những lời tôi được thấy trong mơ.
Nên giờ, muốn hỏi chàng Thể Lũ
Thứ xem đã gặp lão bao giờ.

Trước hết, tôi hãy nói : cái hân
hạnh của tôi sẽ đầy đủ nếu câu
thứ tư đẹp đẽ hoàn toàn ; nhà
thi sĩ trong lúc thán mệt đã
vô tình quên mất điều bằng trắc
mà ông vẫn giữ đúng từ trước. Bây
giờ tôi xin trả lời câu hỏi. Tôi chưa
được cái diêm phúc gặp một ông
tiên mù. Đó là lỗi ở sự lười biếng

của trí mờ màng, nhưng có lẽ cũng
tại chiều hôm xua tôi không đi coi
chiều bóng.

Trong cuộc đời mộng tưởng,
đôi khi cũng có những người
tiên đứng đợi cho tôi gặp ở một
vài quãng đường hoa. Đó là những
tiên vui, tiên yêu kiều và không
thiếu một con mắt nào cả. Phần
nhiều lối được gặp một nàng tiên
du dương, một nhân vật êm ái mà
trí tưởng của chúng ta gây dựng
nên, và đặt cho một cái tên dịu
dáng, là Nàng Thủ, để tiên cho ta
thở thanh tịnh tự. Ông Phạm Thái,
ngoài vị tiên ông mù và chán
chướng, hẳn cũng có một nàng
Tiên Thủ dỗ dành ông những khi
buồn khổ... Khi buồn, ông gọi là
giờ Lặng-man, và ông thở dài lên
những câu thơ hết sức vỡ vần,
nhưng cũng êm dịu đáng yêu :

Nàng Thủ ơi, Nàng Thủ ơi !
Mây chiều vờ vắn gió chơi voi.
Lờ dờ sông chảy thuyền không đậu.
Chim hót, hè bay ở giữa trời.
Tôi buồn lắm hỡi Nàng Thủ ơi !
Chuồng vắng ngàn nga giữa khoảng
trời
Hạnh phúc nằm đâu trong hiện tại
Mây chiều vờ vắn gió chơi voi...

Những tiếng thơ tung lên dễ
dáng, cũng như những hình ảnh
hiện lên mờ mờ. Nhà làm thơ
thông minh và khéo léo, nhưng đó
là điều đáng coi chừng. Ông Phạm
Thái cũng nên tản tiện lời ; ba trang
Lặng-mạn của ông chỉ là mấy câu
thơ trên kia kéo dài ra : cung đàn
quanh quần mãi ở một điều.

Nhà làm thơ nào mà không giàu
tri tưởng tượng ? Áo tưởng là một
thế giới yêu mến ta dùng làm nơi
phiêu du của tâm hồn. Thị nhân
vợ mong nhiều, trời bay lên chín
từng mây, muôn ôm vững trăng
không già mà sống lâu muôn tuổi,
muôn làm bề làm gió, muôn tan
trong vũ trụ bát ngát, muôn lên chơi
trên các tinh tú, muôn... còn cái gi
mà thi nhân không muốn được, khi
đã có đôi cánh vàng của hồn thơ ?

Ông Đỗ-xuân-Tiên còn muốn hơn,
ông muốn mặt trời đứng sáng nữa :

Đẹp xưa

Ngập ngừng mép núi quanh eo,
Lung dào quán đựng, mưa lồ
mai ngang...
Vì va gió hát nèo vàng ;
Mặt trời thu rộng, mắt hàng mây
nao...

Dừng cương, nghỉ ngựa non cao,
Dặm xa lữ-lù kẽ nào héo hon...

Đi rồi, khuất ngựa sau non ;
Nhô thưa tràng đạc (1) tiếng cồn
tịch liêu...

Tra vơ buồn lọt quán chiếu,
Mái nghiêng nghiêng gửi buồn
theo húi người
Huỵ-Cận

(1) Đạc : lục lạc nơi cõi ngựa.

Mặt trời hỡi ! hãy thôi, đừng sáng
nữa !
Tan trong mây, tan trong chốn âm u !
Cho thế gian thoát khỏi vòng nồng
lửa
Cho thế gian chìm trong cảnh tối mù.

Thế gian thoát khỏi nắng thiêu
nhưng thế gian lại mất luôn nguồn
sống. Cảnh hoa không được hưởng
khi dương xuân phong phú và con
mặt ta không được ngâm nhan sắc
của giao nhân. Bởi vậy sự mong
muốn của ông Xuân-Tiên thực ich
kỷ. Song ông rất đáng tha thứ, vì
ông có kêu nãi, mặt trời cũng vẫn cứ
sáng và có tát chặng là chỉ đổi vì
minh ông. Mặt trời tắt đi đẽ ông
khỏi trông thấy những cảnh nghịch
mặt ở trần gian, những cảnh chỉ
có bóng tối đen là giấu đi được.

Ta lẩn di trong Võ Biển xa thăm
Muôn vật hóa trong thế giới vô hình
Lầm tưởng cánh hoa lẩn trong lá
thẳm
Vững bùn lầy là bê nư óc trong xanh !
Bao mắt đẹp ám thăm trong bóng tối
Ấu yếm nhìn như đẽ bái ta mè..
Ta không rõ..., Đánh mặc ai hòn lủi
Xót xa buồn, nhâm đếm bước ta đi...

Thế là trong đêm tối của sự
mơ màng, nhà thơ được « trông thấy »
những hình sắc đẹp. Nhẽ ra cũng
không phải phiền phirc đến thế ;
(Xem tiếp trang 21)

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN À BỘ-SƠN

Cuộc thi các kiều áo tắm phụ-nữ hôm chủ nhật vừa rồi ở Đỗ-Sơn đã tỏ ra rằng công nghệ dệt len, pha mùi và mỹ thuật Việt-Nam này đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại
quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vặn cho phụ nữ Việt-Nam lâm. Mấy năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất
là hiệu CỰ-CHUNG phổ hàng Bóng số 100, vì có máy tối tân, và
có nhiều tay mỹ thuật ché kiều, nên các kiều áo đã hoàn toàn
tinh sảo mà già lại cực kỳ phái chặng.

Như bộ áo cô Tân được giải thưởng nhất hêm ấy của hiệu
CỰ-CHUNG dệt ra thật là một chứng cớ hiển nhiên.

Lâm dân

phóng sự của Cường Lang

(Tiếp theo và kết)

II - NGOÀI LỤY TRE

Hình phạt của một ông Tông-dốc

CHÚNG TÔI đã vào trong làng S., một làng có nhiều người giàu đến bạc vạn, lại có cả quan nữa.

Nằm trong nhà một người quen, câu chuyện của chúng tôi vẫn xoay quanh cái ông Tông-dốc đã đem chó về chơi làng này. Tôi vẫn thường lời cho ông phó N., một khi ông đã xơi no thuốc phiện rồi:

Quan thường gọi « chử các ông chánh lồng là thầy ». Ông Tông-dốc này lại cưỡi mà gọi « nôm » ông chánh ở đây là mày ! Vì ông ta « vui tính » lắm, vui như ngọt triều, mà vui theo lời của ông ta.

Tôi vốn vẫn phục thầy đồ dạy tôi ngày xưa đã từng bắt phạt hai đứa hay đánh nhau nhất trường ra đánh ba ván cờ chán chó, lấy bốn cái cối đá hạng vira làm quán đì, lấy cả cái sân to trường làm bàn cờ.

Ông thầy của tôi chỉ còn là cái muỗi tép, cạnh ông Tông-dốc nhà ta ngày nay.

Thật thế, một ông quan đường đường làm « thầy ba » cho dân, chỉ có thể hóm hỉnh đến vang là cúng.

Chỗ hạn: ông ta rất ghét và đã cấm tiệt dân trong hòn không được đốt vàng mã. Một anh thợ vẫn làm ngựa giấy như thường. Ông ta rờ được. Hình phạt làm thường nhưng sẽ làm cho anh ta nhớ lâu được: bắt anh ta cưỡi một con ngựa giấy, mà tê vòng quanh sân đình, trong một ngày. Hết động nghỉ ngựa.. giấy, là đã có roi lè nó vút vào lưng.

Một việc nữa: hai người hàng xóm chửi nhau ầm ĩ. Quan liền lôi vào dinh bắt ngồi đối diện mà chửi nhau thật cẩn thận, trong một ngày. Một ông lão ngồi vuốt râu sau màn, quan cho vào ngồi vuốt râu trong dinh, cũng một ngày, để nhớ rằng khi thằng quan thi phải vái chử không được vuốt râu. Một anh trù nhỏ, đội mũ vào lại ngã mũ ra trong một ngày, để nhớ rằng ra đường gấp quan từ rãnh phải làm như thế.

Nhất là việc này: hai đứa gánh nước, một trai một gái, kêu ầm ĩ trước công đình. Bị dội vào trước quan, đứa con gái cứ thực cung khai rằng nó bị thằng kia bóp.. « vú ». Theo lệnh quan, nó lại khai rõ là vú bên trái. Thế là: trong một ngày, chỉ bỏ gốm đi mà anh thi té nước, trình trọng rùa vú bên trái cho chị..

Giá một chức Chánh-tổng

Ông phó N. nói về cách kiểm nhận tài rất khôn khéo cho Nhà Nước của một ông Tông-dốc khác :

— Ở hạt này, chức chánh-lồng khuyết đã ba năm. Không ai dám ra đám « mua » cở, vì sợ giá nó cao quá. Ông Tông-dốc nghĩ được một cách: ông cho gọi một ông Lý-cựu, lý D., mờ tay giàu có vạn, mà trí to như cái đầu, nghĩa là có thể làm quan hay nghị cũng được, nếu nhà nước đặc cách cho phép. Quan đỗ ông Lý :

— Thày cứ ra. Tôi sẽ nhất định cho thày làm. Chỗ người nhà, tôi chu tất cho, thày chỉ mất độ một « bách » thôi.
Lý nhà ta liền hí hửng về với cái mộng làm ông chánh một trăm bạc. Ông lý đã về, quan cho gọi một ông nhà giàu khác, ông H., tức là ông phó lồng sở tại hiện giờ. Vẫn cầu dỗ dành ấy :



— Thầy cứ ra, vẫn vẫn. Mà chỉ « nhị bách » là cúng.

Ông H. chắc gấp lúc đón vận, nên cũng hí hửng như ông lý.

Rất cát: hai ông tranh nhau kịch liệt, không phải vì ngồi chánh lồng mà vì tức khí. Rồi cái chức này nó thành như một cái gù bán ở lầm lũm. Từ một và hai trăm, nó vọt lên tới năm ngàn đồng. Ông lý xưa vẫn hoàn là « bỗ Ngõng xưa nay » dù rằng bà mẹ ông ta đã truyền cho ông ta:

— Cho anh cứ lắng rá mà súc tiền, tha hồ. Sác cho đến lâm được chánh tông thì thôi.

Ông Lý đã súc tiền đem đỗ vào các thứ mồm. Chức chánh lồng nó vẫn về với ông H.

Thời bồi

Cái bàn đèn đã hấp dẫn được một ông cụ. Ông cụ này cho chàng tôi biết rằng khóc tim tiền áng chưa lấp gì làm tài. Cụ vuốt râu, gật gù nói:

— Một chán chán lồng khuyết. Thoạt đầu, quan lồng-dốc cho gọi ông phó lồng mà ngọt ngào hỏi: « Nhà thày có thích làm chánh lồng ? »

Thì đứa phải giò nào mà không thích !

Thế là chán phó lồng khuyết. Quan cho gọi ông lý. Quan cũng ngọt ngào hỏi: « Nhà thày có thích làm phó-lồng ? »

Thế là chức lý trưởng lại khuyết. Quai cho gọi ông phó lý, rồi cứ thế lật xuống đến bắc trướng-luân.

Một vụ thoi bồ đó, quan lăng lê và ngọt ngào xơi bạc van.

Rồi tôi sẽ ngừng búi ở chỗ này, gữa một quang đời đậm lè mà họ

mươi, lầm thước, có đôi mắt long lanh như đàng ánh sóng trăng, tôi cảm như thấy một lời văn tha thiết và bay bướm giữa một pho kinh khô khan.

Rồi cũng như bắt cứ một người dân ông nào, tôi bồi hồi nhớ tiếc một vật gì đã làm cho tôi sung sướng nhất trong những ngày đã qua. Tôi nghĩ đến một sự hi sinh vô lý của ngày xanh, một thứ mộc mạc đẹp như lan trong nài.

Cho đến khi có tiếu đã khuất mình sau cánh cửa chùa, như một giấc mộng say sưa, tan trong tư tưởng cao siêu.

Tôi nghe ông phó N. thở dài. Không khí chõn nãy đã làm cho ông vãn-sĩ không ngờ :

— Cố đã có chồng di linh. Chồng có di vắng, giữa lúc một ông hagen, tức là một tuổi trẻ có danh vọng, và hào sắc, di qua. Trời sực ông này trông thấy có và mè sắc đẹp của cô. Cái mưu họ dùng để thắng một người đàn bà nhất định giữ tiếc với chồng, kẽ thát lá tài. Mưu của một anh chánh hội.

Họ thi hành một cách chu đáo như thế này: nhả nhem tối, một anh tuân đến nhà cô gọi cửa. Anh này giả vờ là dem linh tức của chồng cô về. Cố vừa ro, nó ôm choàng lấy, cả tiếng trách cô đã mở cửa châm cho người yêu, trái với những hóm khác. Nó giữ lấy cô cho đến lúc mấy anh tuân khác chợt đến. Họ yên tri là có giắt trai vào nhà, lúc chồng di vắng, và theo lệnh của anh chánh hội đầu mưu, họ ná bắt trói cả cô lẫn anh tuân kia lại. Họ giải cô lên quan. Quan hãy bắt giam cô một đêm đó, cho cô hiểu thế nào là muỗi dỗi, khát nước. Rồi thay đổi xuống đỡ đành lán linh. Chỉ cần một giây đồng hồ vô ý thôi là đủ cho kẻ cắp nô sưa của mình cái ví rồi. Cố nãy đã qua cái giây đồng hồ ấy, và cô đã thất tiếc với chồng.

Chắc là san hối và xấu hổ, nên cô đi tu. Chồng cô về chỉ còn việc khóc — nhìn vợ sống. Không một người nào dã đến khuyên nỗi cô về với chồng được..

Bán cùm

Mùa hè, ở T. B. giữa vụ thuế, tôi theo người nhà, em họ tôi, vào dinh Tông Đốc để trả lời về việc nộp thuế chém.

Tôi đã được mục kích những hành động ác liệt của bốn người lính co, nguy danh là tốt den. Bốn anh tôi đến nay đầu tiên đã giúp tôi nghĩ đến lũ dân den sống một đời tối om trên cánh đồng quang dâng. Rồi sau khi

đã đi sâu mãi vào đời họ, những người sợ ông Huyền và pháp luật của ông Huyền như sợ cọp, tôi viết thiền phỏng sự « Lâm dân ».

Trong khi đợi lượt vào quan, chúng tôi tạm ngồi nghỉ trong nhà trại, bên cạnh mảng ông phò lồng, chánh hội, bá hộ bị giam giữ về tội gá bạc. Một các ông phò và táp như người thèm một đêm đê mà lo. Tóc và râu họ khô cứng như đã được giặt xả phỏng. Mắt họ đinh lại nhang không nhầm hẵn được. Họ đang chắp chân ngủ.

Bốn anh lính khệnh khệ từ ngoài bước vào. Họ như mét nhoc lâm: họ thòi phủ phủ trong khi quẳng thắt lưng và lười lè xuống giường. Nhưng bỗng họ tươi ngay sau khi đã nghĩ ra một việc: ăn phở và bánh giò. Họ ăn mỗi người tới ba bốn bát phở, không kè bánh giò. Trước khi ăn, một anh, có lẽ là tay ăn nổi nhất bọn, cười khà khà vào mặt các lý lịch bị cưu:

— Nào ông chánh, ông bá, sơi với anh em một bát nhé? Chỗ anh em cả... v.v.

Tất cả mấy bộ mặt của các ông dân quê đó đều ngàn ra như mắt via. Mấy cái môi và mày cuồng họng dộp dày. Các ông nấu nước rãi. Nhưng không ông nào chịu ăn, hay là được ăn cả.

Dù sao, họ đã mời các ông ăn, để chốc nữa có cơ cho một anh nó với ông chánh:

— Thế nào, chả mắng khi, thì cứ chánh cho anh em đặt làm một đồng trả tiền qua vây!

Ông chánh lẩn hẫu bao, bỏ ra một đồng.

No nê rồi họ bắt đầu cùm các ông. Họ túm hai người trong bọn lôi cùm bâl cho chân vào cùm, một cái cùm lím có nhiều lỗ như lỗ chuồng chim.

Một anh vừa cười vừa nói :

— Lẽ ở đây thì cứ một cùm một đồng. Thuận mua vừa bán.

Nó còn nói nhiều lắm, đại ý nó muốn: người có tiền sẽ được cùm lấy lệ ở chỗ mát, hay là không phải cùm. Không có tiền thì bị cùm ngoài nắng, trên lá gói bánh giò mà nó đã cố ý vứt vào làm mồi giữa lò kiến lửa. Bị phơi nắng cháy da, khát nước, và bị kiến đốt, đó là hình phạt theo sau cái cùm, để riêng cho « tháng nào keo bần không thả tiền ra! »

(Xem tiếp trang 21)

Trọng Lang

ĐAU DẠ DÀY

Hay ợ và ợ được thi đẽ chịu, ăn vào là đau (dau bụng) đang con đau thi chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chợt tưởng là phòng tích và nên mua ngay thuốc bản đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, nặng đấm hộp, nhẹ vài hộp khỏi; kéo đẽ lâu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mụn trong dạ dày.

BẢO-AN-BƯỞNG

22 bis Route de Hué, Hanoi



Thanh niên

Thanh niên ơi! người đương ở cùng ta,
Rộn tiếng mùa, và thay đổi cười hoa.
Người ríu rít như một rừng chim núi,
Người xôn xao như một vạn cây rìng.
Nao lòng ta bằng những cánh yêu đương,
Làm rộn ngập như phất cờ trẻ mạnh.
Ở trong máu thăm vi xuân trộn ánh,
Suối người đi, róc rách giọng hồng vàng,
Xui chân vồng thành những bước nghênh ngang
Và gót nhịp theo một lời hứa hẹn.
Miệng thòi sáo mày nghiêng đưa mắt bén,
Ta liếc dời bằng những khói ham mê;
Người treo đèn, người mở nhạc, tung huê,
Và ta đóng những vòng tay thật chặt.

Thế mà cũng có một ngày khe khắt,
Ta ở đây mà người bỏ người đi,
Ôi Thanh Niên! người mang hết xuân thi,
Hình ngự: nở, nụ cười tươi, màu tóc láng.
Già sê đến, giờ tay xua ánh sáng,
Đuôi bướm chim, làm sợ cả hoa hương:
Và dần dà càng rõ rệt bộ xương
Mà bạn hữu sê đặt năm dưới đất...
Không còn người, thời cái gì cũng mất;
Tái-Nâng chí, Danh-Vọng kè làm chí,
Kè chí Tiên với một kè mê si
Chỉ thấy nghĩa trong Ái-Tinh vĩnh viễn!
Chèo năm tháng vội đưa ta tới bến,
Thuyền mộng hoa không chờ kè tàn xuân,
Hồ thần tiên rầu rít bóng tà huân,
Ta đau đớn bước lên bờ thực sự,
Cô đơn quá bởi không còn người nữa!
Người đi rồi, thời khổ sở bao nhiêu!
Thấy sao dành sắc nhạt với hình xiêu,

Chịu sao nỗi những ngày giờ lạnh lẽo.
Thời gian rót từng giọt buồn tê hẻo,
Sự sống di như hương bồ hoa chiều;
Ngực đời người không có mặt trời yêu;
Và anh yên chẳng thăm vườn Nhật té...
Nhìn tuổi trẻ cười ta xưa đã trẻ.
Họ được yêu mà ta chỉ được thương,
Ta, nỗi tình, mà giá ngắt vì sương
Của lãnh đậm: thời khác nào đã chết?
Người đã mất, thời cái gì cũng hết...

Người đương ở cùng ta, ôi Thanh Niên!
Ta ôm choàng, ôm riết bành thần tiên;
Ta ôm bó, cánh tay ta làm rắn,
Làm giây da quấn quít cả mình Xuân,
Không muôn di, muôn ở mãi vườn Trần,
Chân hóa rẽ đê hút mầu dưới đất.
Thanh Niên hỡi! lòng người thơm quá mất!
Ta uống mê vào hơi thở của người;
Ta bấu rắng vào da thịt của đời
Ngoạm sự sống đê làm êm đỏi khát,
Muôn nỗi ấm với ngàn muôn nỗi mất,
Ta đều ăn, nhâm nhia rất ngon lành;
Ngực thở trời, mình hút nắng tươi xanh,
Ta góp kết những vòng hoa mới lạ.
Người đương ở! ta vội vàng dữ quâ!
Sống toàn tim! toàn trí! sống toàn hồn!
Sống toàn thân! và thức nhọn giác quan,
Và thức cả trong giấc nồng phải ngủ;
Sống, tất cả sống, chẳng bao giờ đủ,
Chất chen kho mộng chắc với tình bền;
Đè đến ngày Thanh Niên vội lên yên,
Nghe nhạc vàng, tưởng còn mãi Thanh Niên!

Xuân Diệu

Nước tiếng đồng!!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền-thân-được nước tiếng đồng hagy, ai dùng qua chí-một-lieu-thay rẽ chịu hoặc khởi ngay.

- | |
|------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0.45 |
| 2: NGÃ-MƯỚC CON-CHIM: 0.25 |
| 3: HÂN-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 4: NMIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15 |
| 6: GHINH-KHÌ CON-CHIM: 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG, MÂM, BẮC-KỲ VÀ CÁO-MÊN, LÀO CỔ ĐẠI-LÝ
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178 - Lachtray - Haiphong

TRÔNG TÌM



— Anh không biết tôi là quan tuan phủ hay sao mà dám vào ăn trộm ?

— Bầm tôi có biết, nhưng thi buổi bình dân ngài cho thế.

Cách chữa bệnh sốt của trẻ em

(Tiếp theo kỳ trước)

KHI thấy trẻ em sốt nóng, lập tức nên cho trẻ em đi nằm nghỉ.

Cần bắt trẻ nhịn cơm và nếu trẻ đói ăn, nên cho ăn những đồ ăn loãng như : cháo, súp...

Cần cẩn thận tách mìch, yên lăng nữa. Càng ồn ào, náo - nhiệt bao nhiêu bệnh sốt càng tăng thêm lên bấy nhiêu.

Nếu nhiệt độ của trẻ em vào khoảng 38 hay 39 độ, nghĩa là lúc bệnh sốt đã khá nặng, nên luôn luôn lau mát, mũi, tai mõm của trẻ em bằng nước dun sôi để nguội pha thêm một ít rượu. (một thia cà phê rượu với một cốc nước).

Cứ lau như thế trẻ em sẽ thấy nhẹ người ngay, và làm như thế không có một tí gì là nguy hiểm cả.

Nếu nhiệt độ lên cao độ 40, lúc này thường trẻ em hay mê sảng và đập chân tay luồn. Như thế nghĩa là bệnh sốt đã nặng ta hãy làm theo cách sau đây :

Lấy nước âm ẩm nóng 15 độ. Lấy một cái khăn mỏng dúng vào nước đó mà lau khắp cả mình mẩy : đầu, tay, ngực, bụng, lưng và chân.

Phải nhớ rằng, khi lau xong chỗ nào phải lấy ngay khăn khô mà chấm cho hết nước, và chỗ nào đã lau xong, phải chùm ngay chăn lên

trên kẽo bị giò độc thì nguy. Muốn tránh những cơn gió độc hắt thường, phải lau mình ở những nơi kín gió và chỗ nào sấp bị lau hắt bỏ hở ra, còn chỗ khác cứ chùm chăn lên trên cho kín.

Các bạn cứ làm theo như thế, các bạn sẽ thấy trẻ ốm khoan khoái và đòi lau mình như thế luôn.

Các bạn có thể lau như thế nhiều lần được.

Nếu nhiệt độ quá 40, lúc này mới thật là lúc các bạn nên đi mời thầy thuốc.

(La Santé Familiale)
Lữ Văn dịch

XE HỎA YÊN LĂNG

MÁY năm gần đây người ta đã tu sửa lại xe hỏa rất nhiều. Những loa toàn bằng thép thay dần dần những toa cũ như hộp si-gá không tiện lợi và nguy hiểm. Ngay hiện? Phải! Muốn rõ chỉ việc ngắm những gỗ sắt rái rác ở đường sắt sau một tai nạn Những toa sắt không phải là tránh được sự rủi do: bếp, méo một chút, nhưng toa xe vẫn còn toàn thề, và hành khách sẽ thoát nạn, thường khi chỉ xung đau một vài chỗ.

Nhưng, những toa gỗ thì tan thành từng mảnh. Riêng chỉ có khung và bánh xe còn lại. Người ta không phải lây làm lạ về số phận những người ngồi trong xe ấy.

Ngoài cách giữ gìn về sự yên ổn, những công ty hỏa xa còn gắng sức làm tăng sự dễ chịu cho hành khách. Một lẽ rất chính đáng là họ cố bớt trừ những tiếng kêu.

Rồi ra ta có thấy mắt những tiếng « lach cach... lach cach » đã quen tai xưa nay không?

Những kỹ sư dùng thử một lối đường sắt mới mà các đoạn hàn liền với nhau để tránh cái tiếng lạch lạch nhíp nhèo. Người ta làm mặt đường sắt phẳng đi, nhưng bộ phận hầm bằng sắt sẽ thay bằng giây hầm như của ô tô. Nay mai ta có thấy xuất hiện những xe hỏa yên lặng không?

(Nhưng đây là những sự sửa sang ở nước ngoài, không phải ở bên ta !)

(Robinson)
M. dịch

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :
KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÓNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÀY BÈN :
MUỐN ĐÓNG DẦU HỒI HAY DẦU SẮNG CÙNG BƯỚC :
thết là mỗi thứ đèn chế lại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và cũng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :
Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdophuong, Cholon
Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 — 200 bougies

1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies

1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies

1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

Giống vật nào chạy nhanh hơn hết?

NHỮNG súc vật thường thường thiếu mỗi vì ở rất xa những nơi giống giọt và những làng xóm nên chạy rất nhanh trong không thể tưởng tượng được.

Người ta đã nhận ra rằng trong 10 giây đồng hồ, sư tử và hươu cao cổ (girafe) chạy được gần hai trăm thước. Cũng trong khoảng đó giống đà điểu (autruche) chạy được 250 thước và giống nai ở sa mạc (gazelle) chạy được những 270 thước.

Nếu ta so với nhà vô sỹ Jesse Owens, người đã chiếm giải quán quân về môn chạy ở kỳ hội Vận động quốc tế (jeux Olympiques) năm 1936 thì ta thấy cũng trong 10 giây Owens chỉ chạy được có gần trăm thước.

Như vậy Owens chỉ chạy nhanh bằng chú voi không lồ kia thôi và còn kém xa những giống vật kể trên vì con đà điểu chạy được những 90 cây số một giờ.

(Messidor)
Mạnh Phan thuật

Cần bán một đứa trẻ

ĐƯỜI cái đầu đề « Cần bán một đứa trẻ » một giáo sư có chán trong hội Thanh niên Công giáo ở Chicago đã đề xướng lên một thuyết để giúp đỡ những đứa trẻ « nghèo và thông minh ». Đã có 40 đứa trẻ như thế được 40 người mua về. Mua đây nghĩa là đứa trẻ cứ việc theo người nào bằng lòng mình về nhà người ta và phải sẽ chăm chỉ học hành, sau này sẽ có một giáo dục hoàn toàn. Nhưng « người mua » cũng phải hứa trước mặt mọi người rằng sau này sẽ cung cấp cho đứa trẻ đó mọi thứ cần dùng và sẽ che đỡ cho nó.

Những đứa trẻ đó, người ta tuyển ở các trường trong những xóm nào nghèo nhất ở Chicago, do các ông giáo trưởng 16 giới thiệu. Nên nhớ rằng phải là những đứa trẻ « nghèo và thông minh ».

Vừa đây trong một bữa tiệc hội họp tất cả 40 đứa trẻ « bán » đi đó và 40 người « mua » ông hội trưởng hỏi có ai phản nản gì không thi 80 người đều trả lời rằng họ rất được nân nguyên với « partenaire » của họ.

(Morning post.)
B. V. dịch

Làm len bằng đá

O' Đức nguyên liệu chính trong kỹ nghệ là gỗ. Người ta dùng gỗ làm chocolat, làm bit tát hia, làm mứt, làm bánh, v.v... v.v...

Nhưng ở Canada, người ta vừa mới tìm được cách lấy đá làm thành len. Thật là quá sức tưởng tượng.

Cách làm, lẽ tất nhiên là trước hết phải làm cho đá chảy ra, song không phải bắt cứ đá nào cũng được, nhưng phải chọn thứ đá vôi. Tôi không nghĩ ngay từ bây giờ người ta có thể trồng đến cách « biến » những lâu đài cổ thành bùn đất, áo nịt, nhưng ai có thể biết trước được ? Đáng buồn thay, cái ngày nga tráng lệ của cảnh trí sẽ mất.

Người ta nói là thử len trên có đủ các đặc tính : mềm mại, dai sợi.

Tuy thế, nếu những cỏ tiêu trở lại trại đất, các cỏ sẽ phải cẩn thận : người ta ganh đua với các cỏ một cách không chính đáng... (Robinson)

Thể thao và quảng cáo

XÚ CHILI rất lấy làm hân diện về nhà nữ quán quân quần vợt của mình là cô Anita Lizana.

Năm 1937, cô đã đứng đầu phái nữ quần vợt thế giới. Chính-phủ xứ Chili đã tặng cô Lizana một ngôi nhà rất đẹp ở miền quê để thưởng « công việc ích lợi » của cô.

Công việc ích lợi ? Phải... Nhà nữ quán quân đã có ích cho nước cũng như một nhà ngoại giao. Từ khi cô chiếm cái giải quần vợt lớn ấy ở Mỹ, người ta tìm ở trên bản đồ xem xứ Chili ở chỗ nào.

Người ta đã làm như thế về xứ Uruguay khi cái xứ bé nhỏ ấy chiếm

L'U'Ơ'M LĂT

giải bóng tròn ở hội Vận động quốc tế Olympiques.

Ta coi đây vì sao thể thao là một cách quảng cáo rất bay.

Kỹ lục xe đạp trong một giờ

KÝ LỤC xe đạp trong một giờ, không kèm ô-tô hay mô-tô, nay về tay Maurice Archambaud với 45 cây số 840. Lần đầu tiên, ngày 11 Mai 1893, Henri Desgranges, hiệu giám đốc tờ báo thể thao hàng ngày lớn là Auto, đã đặt giải ấy với 35 cây số 325.

Từ đấy, bị hạ 18 lần. Nhưng có một điều đáng chú ý là trong 19 năm không thay đổi — từ 18 Jan 1914 (Oscar Egg chiếm giải) đến 5 Aout 1933 (P. van Hout chiếm giải).

Rồi đột nhiên, trong bốn hôm, kỷ lục ấy bị hạ hai lần ! Ngày 25 Aout 1933 về tay P. van Hout và ngày 29 Aout về tay Maurice Richard.

Trong 19 năm nói trên, đã không kém 19 lần người ta định đặt nhưng đều thất bại. (Junior)

Tri khôn loài vật

BAN có biết chuyện một con chó thấy ăn mày kéo chuồng công một nhà tu và nhận được một đĩa soupe, cũng bắt chước kéo giày chuồng để kiếm một bữa..

Dưới đây là một cách khôn ngoan khác

của chó : « một nhà mồ xé gấp ở đường một con chó gầy chân. Ông ôm con vật về nhà, chữa khỏi rồi thả ra. Cách vài tháng sau, nhà mồ xé rã ngực nhiên khi thấy tiến vào nhà mình con chó ông đã chữa khỏi, theo sau một con chó khác què một chân ». (Robinson)



Phong tục ở Tàu

O' TÀU, vị hôn nhân không bao giờ được trông thấy mặt nhau trước khi cưới. Đó là cái tục từ nghìn năm xưa mà dân nước Con Trời phản riết vẫn còn giữ.

Vì thế mà hai vị hôn thê tàu nó theo cõi lẽ, đến nhà vị hôn phu mình với nhiều họ hàng bạn hữu. Dọc đường, đội nhiên nồi lèn một trận bão tuyết. Những vị hôn nhân và họ hàng trú vào một tiệm trà gần đấy.

Bão ngọt, hai cô gái lại lên song loan. Nhưng vì mặt che một miếng vải dày nên hai cô nhầm kiệu.

Cũng vì thế, phu khôn kiệu cũng không nhận thấy gì.

Tới nhà vị hôn phu, mới vỡ lở sự lầm lẫn.

Người ta chiêu tập một cuộc hội họp gia đình, để xét giá tài của hai đôi đính hôn. Vì thấy cũng mồn đăng bộ đối nên người ta cứ để nguyên sự thay đổi ấy mà lâm lẽ cưới theo sở phận.

Giấy băng thủy tinh

TỐI NAY, khi một chân tay bị ép mạnh quá, nói tóm lại là gãy, ráp thì chỉ còn có một cách : là cắt cụt !

Một việc phát minh mới đây tránh được cách chữa dữ dội ấy trong nhiều trường hợp.

Khi một chân, tay bị ép mạnh quá, những mạch máu bị đứt di nên sút chuyển máu của quả tim không đủ mạnh để vạch một đường cho máu tới chỗ bị nghẽn.

Chân tay không có máu dẫn tới ấy sẽ thoái nên cần phải cắt đi.

Nhưng nếu người ta cho cái chân đau vào một chiếc giấy thủy tinh thật kin và lấy hết không khí ở trong ra thì phát sinh một sự hấp dẫn làm cho chân đau nổ ra. Khi ấy người ta tiêm cho bệnh nhân một chất khiến cho tim đập mạnh hơn, như thế máu có thể lại đi

— Hôm nay ông cụ nhà tôi mới mất...

— Ấy mới chết ? Cụ mất bao giờ thê ? Bệnh gì ? Thế mà chẳng báo cho tôi biết !

— Không, mất khán cơ mà !
— !!!

qua chỗ bị nghẽn.

Cách chữa ấy lâu và thường đau đớn, nhưng rất có hiệu quả trong nhiều trường hợp. (Robinson)

Có thể cho trẻ ăn sữa

bò tươi được không ?

KHÔNG có thể viện một lý gi để cho trẻ ăn sữa bò tươi được. Cách cho ăn ấy chỉ có hại mà cái hại đó rất nặng. Sữa bò tươi mang lại cho trẻ sự nguy hiểm giết người vì có thể truyền nhiễm bệnh lao, dù đã xem xét để phòng hết sức cẩn thận ; sữa ấy cũng có thể mang lại nhiều chứng bệnh nhẹ hơn : Chứng sốt rét của bò chẳng hạn. Vậy sữa bò bao giờ cũng phải đun sôi cho đúng phép trước khi dùng. (D.L.) M. dịch

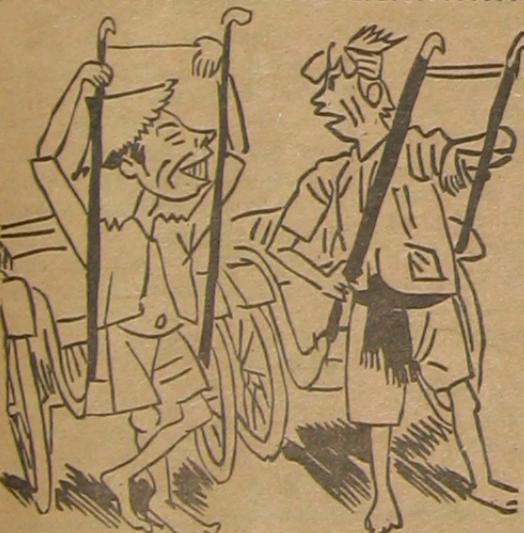
Ngòi bút máy

TRONG một bài trước ta thấy những ngòi bút máy phải xem xét lại rất ngặt và nước Anh rất có tiếng về nghề làm ngòi bút.

Nguyên nước Anh, mỗi năm đã làm ra được 40 triệu ngòi bút vàng. Ba phần tư đem bán ra ngoại quốc. Mỗi năm, nước Mỹ làm 100 triệu ngòi vàng và nước Đức 47 triệu.

Khi người ta nghĩ đến những sự đối trả mà chúng ấy ngòi bút đã viết ra, ta cũng đủ khiếp sợ !

(L'Intrépide) N. N. Tich dịch



RĂNG ĐEN ĐÁNH TRẮNG, RĂNG TRẮNG SỬA THÊM

trắng bóng đều xinh đẹp bằng máy lối tân Âu-Mỹ, và Email-dent. Sữa răng êm ái nhẹ nhàng, không hại men răng. — Máy uốn lóc giá 1\$80-2\$80-9\$50-86\$ một cái. Nếu mua sẽ uốn hộ bằng điện làm mầu về nhà biết cách uốn, không tinh tiền công uốn. Uốn kiều rất đẹp.

Bán đủ hàng trang điểm, ở xa xin gửi lạnh hóa giao ngan.

MỸ VIỆN AMY, 26, Hàng Than — Hanoi



THƯA TƯ

Tiểu thuyết của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)

SỨ CỤ lặng thính, lúng túng, chưa biết nói sao để được lòng bà Ba thì bà ta đã xoay ngay câu chuyện về ngã khác :

— Bạch cụ, cụ cho sửa soạn để đón cụ hội trưởng chưa ?

Nhà sư thừa hiểu là cụ hội trưởng hội Phật giáo, nhưng cũng hỏi lại cho được trọng thể :

— Bầm cụ lớn, việc đón cụ lớn hội trưởng hội Phật giáo về diễn thuyết ở chùa ta ?

— Vâng.

— Bầm cụ lớn, đã sắp sẵn xong đâu đây cả rồi. Bầm, già cụ lớn hội trưởng chịu dì vông trắn từ chỗ đường cái rẽ vào làng thì đẹp quá ! Nhưng cụ lớn hội trưởng lại muốn đi xe tô - vin thẳng vào tới tận cổng chùa.

— Tôi đã bảo chánh hội và lý trưởng sửa chữa con đường đất rồi.

Sư cụ cũng biết rằng ông huyền đã thừa lệnh tinh, súc cho lý trưởng phải bắt tuân tráng đắp rộng thêm con đường vào chùa để đón quan khách về dự lễ khánh thành chi hội Phật giáo làng Giáp. Nhưng cụ vờ mờ to cặp mắt để tỏ sự kinh ngạc kinh cần, và nói :

— Dạ, thế thì phúc đức quá ! Công đức cụ lớn thực cũng to bằng công đức tổ tượng đức chuông. Sửa đường rộng rãi, quang đãng thì thiện nam tín nữ các nơi, mới kéo nhau đến nghe thuyết pháp đông đúc, rồi vì thế mà rạng rỡ con người, mà cải tà qui chính. Phúc đức quá !

Bà Ba mỉm cười :

— Bạch cụ, tôi lại nghĩ ra một

mưu này để kiếm thêm hội viên cho chi hội ta. Điều ấy tôi đã bàn với cụ Thiện và cụ Thượng. Là chỉ cho những người có chân hội vào nghe giảng thuyết thôi. Còn ghế ngồi thì dành riêng cho từ chủ trì hội viên trở lên.

Nhà sư cười nịnh :

— Dạ, cụ lớn xếp đặt thực chu đáo lắm !

— Cụ tính, đã mất công từ xa đến thi ai không bỏ ra ba hào vào thường hội viên để được nghe giảng kinh. Còn ai chử con mẹ hàn Liêu thì sống chết nó cũng cúng năm chục bạc để được một chân tán trợ hội viên mà lên ngôi chêm chén hàng ghế đầu.

Sư cụ vẫn cười :

— Dạ, có thể !

— Phải không cụ, tôi gì lại không làm tiền cho hội ?

— Dạ.

— Minh có làm tiền cho mình đâu !

— Dạ.

— Minh còn có thể quyên tiền nữa, Chà ! làng ta chán người giàu ra đấy.

— Dạ, giàu của lại giàu cả lòng từ thiện. Bầm thực quý hóa quá !

— Cụ tính làm việc từ thiện như thế để được phúc cho mình, cho con cái mình, thì ai chẳng muốn.

— A di đà phật ! phúc đức quá ! Vậy nhất định mồng bốn này cụ lòn hội trưởng về ?

— Bạch cụ vâng.

— Bầm cụ lớn hội trưởng nhất định đi xe tô vin vào tối lận cổng chùa ?

— Vâng.

— Giá cụ lớn hội trưởng dùng vông trắn thì vẫn có thể thống

hở. Đì vông trắn che bốn lọng trông đẹp biết bao !

Bà Ba ngẫm nghĩ rồi nói :

— Được, để tôi bàn với cụ Thượng. Có thể nào sẽ viết thư trình lại cụ hội trưởng cũng kịp. Còn thứ tự lúc rước về chùa thì tôi định thế này : cụ hội trưởng đi đầu rồi đến cụ Thượng, cụ, cụ Thiện, mỗi cụ một lọng, riêng một xe cao su.

— Bầm cụ lớn thế thì long trọng lắm.

— À, bạch cụ, cụ hay cụ Thượng thuyết pháp ?

— Bầm, để cụ Thượng vì cụ tốt giọng.

— Tôi đã đồi hai chục bạc xu. Tôi định hễ thuyết pháp xong là tôi phát chấn.

— A di đà phật ! phúc đức quá ! cụ lớn bố thí cho kẻ khó ?

— Vâng.

— Bầm cụ lớn chăm làm việc thiện lắm. Trong báo Đuốc Tuệ kỳ này thấy có đăng cụ lớn cúng vào hội trung ương một trăm hai mươi đồng.

— Thế à ? Thế mà tôi không biết đấy.

Kỳ thực, bà Ba đã nhận được số báo Đuốc Tuệ ngoài bìa có đánh giấu bằng nét chí xanh số trang đăng giờ tên bà với số tiền cúng một trăm hai mươi đồng cũng gạch chí xanh. Bà chưa kịp đem báo khoe với cụ Giáp, cụ Thượng, cụ Thiện thì nay chính cụ Giáp lại nhắc đến, khiến bà sung sướng và cảm động.

— Bầm cụ lớn, chúng tôi thấy cụ Thượng nói chuyện. Cụ Thượng đọc quốc ngữ thông lắm rồi a. Cụ học thế cũng phải.

Chẳng nhẽ cụ hội trưởng một chi hội Phật-giáo mà lại không đọc nổi sách quốc ngữ.

Nhà sư cười có vẻ hóm hỉnh, hỏi lại :

— Bầm cụ lớn nghĩ có phải không ạ ?

— Vâng, với lại quốc ngữ học cũng dễ. Bạch cụ, tôi cúng một trăm hai mươi đồng là vì... tại sao lại cứ phải cúng đúng một trăm như mọi người khác ?

— Da.

Giữa lúc ấy Cúc ở ngoài bao lơn dì vào, nói :

— Mẹ ơi, chị phó Tạc chị ấy đến đây a.

— Đâu ?

— Bầm, con thấy chị ấy đội một mâm nhẵn.

Bà Ba như quên có nhà sư ngồi bên, cất tiếng quát lớn, chửng đè ra oai :

— Con phó Tạc đấy phải không ? Bà truyền đời cho mà biết, chuyện này mà không giả nợ bà thì bà cầm nhà cầm ruộng.

Một người đàn bà sống, áo, khăn cùng một màu nâu bần baced phết mà người ta không thể đoán được rằng đã deo vào cái thân thể gầy gò già cỗi kia từ bao giờ chưa thay. Cái dùm giề ấy cúi đặt mâm nhẵn xuống sàn gác rồi ngồi phết theo xuống mà vừa lê vừa nói :

— Con cầm rơm cầm rách con lạy cụ lớn, cụ lớn sinh phúc cho con, quả thực tinh cảnh nhà vợ chồng con chưa sao lo kịp...

Bà Ba thét :

— Chị seo ngay, tôi không sinh phúc sinh đức gì cả. Tôi thương chị nhiều lắm rồi. Chị xem có bao giờ tôi cho vay chục bốn,

LẬU, GIANG . . .

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (symploomes rebelles) chỉ nên lại

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi
sẽ được khởi mua và rút lọc. Thực là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thags hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hỗn khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LY : QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. 1CH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

chục năm như thế đâu ! Ít nhất là chục sáu. Tôi thấy vợ chồng chị đồng con cái, tôi thương.

Chị phó soán ngay lấy câu ấy :

— Vâng, bầm cụ lớn cụ lớn thương chúng con lâm, thương chúng con nhiều lắm. Nhưng lần này cụ lớn đã thương thì cụ lớn thương cho trót, Chúng con mới bỏ mất một đứa cháu, tốn bao nhiêu tiền thuốc thang mà nó chết vẫn hoàn chết.

— Ôi chào ! Chị kẽ lè lói thôi lâm.

— Lạy cụ lớn, cụ lớn thương chúng con một chuyến nữa, một chuyến này nữa thôi.

Bà Ba cười :

— Tôi thương chị dè tôi chết đòi nhé ? Tôi chết đòi thì có ai thương tôi không ? Thôi đi ! Đi ngay !

Chị phó Tặc vẫn cố kêu van :

— Lạy cụ lớn...

Nhưng bà Ba quả quyết không cho nói :

— Tôi không nghe nữa mà.

Đi đi.

Rồi gọi :

— San, Tiểu ! lôi chị ấy ra, giã nhăn chị ấy. Tao đương bận đây.

Tức thì người đàn bà bị đứa trẻ gái lực lưỡng ây xuống thang gác. Tiếng những quả nhăn rụng rơi lác đác và lăn long lóc tung bực. Bà Ba vẫn chưa hết tức, còn quát theo :

— Quản lão à ! Chỉ được cái khắt lầm ! Được ! Rồi bà cho mày biết tay.

Bà mỉm cười im lặng ngồi thăm : « Thế nào mai nó chả đến xin viết gộp vốn lãi. Được rồi ! bằng giá mẫu ruộng đấy. Chứ ngừ ấy cũng khó lòng mà già được ! Ở nhà quê không khôn khéo, không chặt chẽ thì không xong với những quản khốn nạn ! »

Bà quay lại và như vừa chợt thấy cụ Giáp đương trâm ngâm ngồi trên ghế hành, vẻ mặt suy nghĩ, mắt lơ đãng nhìn qua cửa sổ xuống cái ao bèo hình chữ nhật. Bà ngập ngừng bảo nhà sư :

— Bạch cụ, họ tệ lầm cơ a. Họ chỉ ôn thế thôi, chứ vụ chiêm năm nay được mùa, họ đã đến nỗi gì.

— Đẹ, quả có thể a.

— Bạch cụ, gặt được thóc nó đè nó bán, chứ nó không chịu giả nợ. Nếu không có năm chục thùng thóc của tôi cho vay thì vợ chồng con cái nó đã chết nhẵn răng ra rồi còn đâu đến ngày nay.

— A dì dà phật ! cụ lớn phúc đức lâm, cụ lớn đã cứu sống được bao nhiêu người. Nhưng việc gì cũng phải có giới hạn chứ !

Tuy đó chỉ là một câu nịnh hót không có ngữ một ý nghĩa mỉa mai, nhưng bà Ba tự nhiên thấy ngượng, cất tiếng gọi dè đánh

trống lảng :

— Cô Cúcơi !

Cúc chạy vào, tay cầm chiếc vòng vàng chạm trống.

— Sao nước lâu thế con ?

Nhà sư đứng dậy, kính cẩn nói :

— Bầm cụ lớn xá cho.

— Ấy, mời cụ ngồi chơi uống chén chè mạn sen đã.

Cụ Giáp lại hăng hăng ngồi xuống. Cúc, giọng nũng nịu nói với mẹ :

— Cái vòng này cồ lâm rồi me a, me đánh lại cho con.

Bà Ba đấm đấm nhìn con, ngầm nghĩ. Rồi như chợt nhớ ra, bà bảo nhà sư :

— Hòn đúc tượng đức thánh

Cái đèn Mẫu ấy cụ Giáp dựng lên bằng những món tiền quyên của thiện nam tín nữ, trong số đó có năm trăm bạc của bà Ba. Năm trước cụ vừa ngỏ ý lập đèn, các bà « từ thiện » queu thuộc đã tranh nhau cúng tiền, cúng gỗ, cúng gạch. Ở trong lồng và trong khắp mấy tòng lân cận, ai ai cũng mênh phục cụ Giáp. Họ mến phục cụ không phải vì cụ thông thạo kinh kệ, biết rộng về đạo Phật — đó là một sự dĩ nhiên, vì cụ xuất thân đi ở chăn trâu cho nhà chùa — nhưng vì cụ cao tay và giỏi các phép ngoại. Những bùa của cụ đã nổi tiếng khắp vùng là linh thiêng. Ai có người nhà bất hạnh chết vào giờ trăng, ngày trăng, chỉ việc đến xin cụ

Còn điều gì người ta không tin khi người ta đã khép sọ ! Bởi vậy khi cụ vừa thuật giắc mộng mà đức thánh Mẫu về báo cho cụ biết, thì người ta tin ngay. Và bởi vậy, ngôi đèn Mẫu sắc sỡ các màu, lấp lánh những mảnh sứ, chói lọi những cột son, cửa vồng vàng, chỉ trong vòng có gần một năm trời đã hoàn thành.

— Bầm cụ lớn hôm khánh thành chúng tôi định mở cửa người cho vui.

— Tùy cụ. Rước cụ xơi nước.

— Không dám, xin rước cụ lớn.

Uống cạn chén chè mạn, nhà sư đứng dậy cáo từ. Bà Ba tiễn ra tận cổng.

Lúc trở vào, nghe có tiếng chó kêu ở trong bếp, bà vội đi xuống và thấy thằng San dương cầm cành tre troi nhỏ vụt túi bụi vào mình con Cún buộc ở cột. Con chó co thẳng xích để tránh những roi đòn, và ăng ăng kêu om lên như đe van lợn hay cầu cứu. Bà Ba thét mắng :

— Sao mày đánh nó, thằng kia ?

San bỏ con vật quay lại :

— Bầm cụ, nó bỗn lầm, con ngồi chặt thịt gà, nó cướp ngay mất một miếng.

— Thế thì đã sao ! Mày ác lầm, tàn nhẫn lầm. Mày phải biết nó cũng biết đau như mày, cũng có linh hồn như mày, kiếp trước nó cũng làm người như mày. Mày xử với nó như thế à ? Mày hành hạ nó thế à ? Chẳng sợ xuống âm phủ, bị cưa đầu, cắt lưỡi, bị vứt vào vạc dầu, rồi kiếp sau lên làm chó thay nó ! Người ta phải có lòng nhân từ, mày hiểu chưa, nhân từ đối với người, đối với súc vật, đối với cả cây, vì cả cây cũng có linh hồn, theo kinh Phật dạy !

Bà Ba đến tháo xích cho con vật, rồi vuốt ve nó, nói nựng :

— Thôi con, con đừng chấp nó. Nó ngu lầm, nó không hiểu nghĩa lý gì hết. Con cứ chịu nhẫn nhục rồi kiếp sau con sẽ thành người, con a.

Làm xong việc từ thiện đổi với con vật khổn nạn, bà Ba thông thả buôn rầu lén gác, lòng rao rực nỗi đau thương.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

HỘP THƯ

Ông Hiền Giang, Cao-bằng — Cũng như mọi năm, năm nay cũng có gửi thường ván chương Tự Lực Văn Đoàn 1938.—Hạn nhận bắn thảo đến 31 Septembre.

Cải chính

Bài « Tông tuyên cử » số trước : đoạn trên (của Nhị Linh) không phải là phỏng vấn. Chỉ có đoạn dưới (của Nguyễn Hồng) là phỏng vấn.



Mẫu xin cụ nhắc tôi dè tôi cúng chiếc vòng này vào lò đồng.

Cúc vội kêu :

— Con chịu thôi !

Bà Ba gắt :

— Con bé mới dại chứ ! Chả phúc nào bằng đâu con a. Con cứ cúng vào rồi me đánh cho con chiếc khác.

Sư cụ xuýt xoa khen :

— Đẹ, phúc đức quá !

— À, cụ định bôm nào khánh thành đèn Mẫu?

— Bầm cụ lớn tôi muốn dè đến tháng tám mát giờ. Nhưng cũng còn tùy cụ lớn.

— Cụ dè đến tháng tám cũng phải.

Hạt sạn

Linh hồn bắt lừa

T. T. T. Năm số 9, trong truyện

« Tôi nguyên rủa người cha ấy » :

— Anh có biết câu hỏi của anh làm tôi đau đớn thế nào không ? Chính tôi, tôi cũng không bao giờ dám nhắc nhở trong ký ức đến cuộc tình duyên ấy. Vì nói đến nó thì cả linh hồn tôi muốn cháy bùng lên.

Thế thì có họa linh hồn « tôi » là mờ râm dầu !

Úa tăm sự

Cũng trong chuyện ấy :

Lúc này, câu chuyện tăm sự, Huân không thể không nói được nữa. Nó tràn tăm hồn anh rồi. Nó phải ứa ra ngoài.

Thế nó lồng hay nó đặc ? Hay nó sền sệt ?

Má hay điệu ?

Cũng số báo ấy, trong chuyện « Chính mầm người » :

Dặn ra tiếng Annam tuy sôi nhưng còn nặng nhẹ, Phảng-xoa liếc nhìn đồng hồ đã quá rưỡi mà chưa sự cảm giác trong hai bên má về thời đi làm chậm chẽ của viễn thông ngôn.

Vậy Phảng-xoa là một người hay một con khỉ mà lại có đôi má đê chúa ?

Lửa hy vọng

Cũng trong chuyện ấy :

Bà lão ngắn mặt; rồi rật mình đánh thót như bị châm bởi tia lửa hy vọng, bà cuồng quát...

Giật mình đánh thót là phải lầm, nhưng liệu có cháy mắt cái gì không ?

Người rắn .. nhưng không mèm

Vẫn trong chuyện ấy :

Phảng-xoa bị đứt quăng mắt luồng từ trường, ông không chịu còng phẳng đòi má để phun ra một tiếng.

Tiếng ấy hồn kêu: Phè phè !

Phì phào ? Phì phét ?

T. T. T. Bây 215, trong chuyện

« Lòng còn gửi lại » :

Nàng hâm hở bước ra sân. Đì mấy bước... mấy bước, tự nhiên đầu gối Lê run bần bật, thở phì phò, tim rộn rập dập.

Đầu gối thở phì phò ?
Có lẽ tác giả nhầm đấy.

Rò khéo

Cũng số ấy, trong chuyện « Vân » :

Cảnh tượng rực rõ khéo cảm dỗ lòng người. Ngồi xuống bờ vườn, Sinh nhìn cảnh vật đắm say, au yếm. Vân thấy Sinh nhìn thì hơi e lệ.

Sinh nhìn cảnh vật thì việc gì đến Vân mà Vân cũng e lệ với thận thủng ?

Tình hay tiền

Cũng số ấy, trong chuyện « Hạnh phúc trong tương khói » :

.. chàng lại nhớ đến câu : « Một túp lều tranh với trái tim vàng », chàng lắc đầu ngỡ vực : « Hình như đó chỉ là một danh từ diệu trá và vô nghĩa lý ».

Thế thi là cả một câu dài chứ có phải một danh từ đâu !

Cai trị hai lần viễn vọng

Dư Luận số 3, trong bài « Quan lại Annam tập sự tại Bộ Thuộc địa » :

Những sắc lệnh ấy đã dễ cho chúng ta biết rằng, đầu cách xa thương quốc, ông Tổng-trưởng mới của chúng ta đã săn sóc đến thuộc địa.

Ông Tổng-trưởng mới của chúng ta cách xa thương quốc, thế mà vẫn cai trị được Thuộc địa thì thật ông ấy làm việc giỏi hơn cả Uỷ ban điều tra đây !

Ngoài hay trong ?

Chuyện Bời số 14, trong chuyện « Oan thị Kinh » :

.. thì lẽ tất nhiên những câu chuyện, việc làm đáng ghì làm kỵ niệm từ ngày tôi còn bé đến nay, không khỏi ngoài những trận dòn quẩn dít dưới ngọn doi mây của thầy tôi.

Không khỏi ngoài nghĩa là chính ở ngoài. Ở ngoài những trận dòn thì những kỷ niệm ấy, đâu có phải là những kỷ niệm « quẩn dít » !

HÀN-DÃI-SẠN

CON — I - a - ia... i - a - i

BỐ, quay ra hỏi người mới
đến — Hồi gì ?

CON — Hồi ia, a



VUI CƯỜI

Của N. T. Úc

Gặp hổ

TẤM — Một hôm tao gặp một ông hổ to gầm bằng con bò đứng trước mặt tao như nanh gầm lên máy tiếng. Tao chống tay vào cạnh sườn, quắc mắt nhìn nó một cách hùng dũng, thế rồi rút cục, nó cũng không làm gi nổi tao đấy.

THỦY — Can đảm nhỉ, may gặp hổ ở đâu ?

— Ở trong cùi vườn Bách thú.

Của B. q. Tình

Quả mít

THÀY — Litre là gì ? Trò Đôn có biết không ?

ĐÔN — Bầm có. Litre là cái lít.

THÀY — Thế mitre là gì trả hẳn biết ?

ĐÔN — Bầm là.. quả mít a.

Tuyên lính thủy

QUAN BA — Hết có một trận bão nỗi lên giữa lúc tan đang chạy thì anh làm gì ?

MỘT THÍ SINH — Bầm, tôi sẽ ném mít chiếc mồ neo.

— Nếu lại có trận bão nữa thì sao ?

— Bầm, tôi ném chiếc mồ theo thứ hai.

— (Kiên nhẫn) và nếu trận bão thứ ba nỗi lên ?

— (Điềm nhiên tiếp)... Thì tôi sẽ ném chiếc mồ theo thứ ba.

— (phát cười) Thế tôi hỏi anh : anh lấy ba chiếc mồ neo ở đâu ra ?

— (điềm đạm) Bầm, ở chỗ mà ngài lấy ra ba trận bão vừa rồi.

Của B. q. Toàn

Một nửa

Hai ông già nói chuyện.

ÔNG THỦ NHẤT — Trưởng anh kỳ thi vừa rồi được mấy mống ?

ÔNG THỦ HAI — Đã mười được chín. Còn trưởng anh ?

— Chá! Được một nửa.

— Thế cho đì mông ?

— Cho đì một, chí hông ván đáp.

Của N. N. Ngân

THÀY — Bố mày làm gì ?

TRÒ — Bầm, bố con làm án sát.
— À, thế ngài được mấy « cây » ?

Của I.H.L.

Lẹ trí

Trò Tý không muốn học li não và trí luôn luôn tìm cớ để nghỉ. Hôm nay anh có một chyện. Tảng sáng anh vào buồng giang của bố, nói lè-lè-phón vào trường, với một giọng ò è, anh nói với ông đốc :

— Tháng Tý nó ôm, tôi xin phép ngài cho nó nghỉ học.

ÔNG ĐỐC hỏi — Ai đấy ?

Tý trả lời rất gọn gàng :

— Cha tôi, tha ông.

Keo kiệt

Một ông phú hộ rất keo kiệt lúc rá di kêu dày lợ dặn rằng :

— Sắp xe đưa tôi ra tỉnh. Tôi sẽ đi tầu ra Hà-nội, không biết hôm nào về. Nhưng phải nhớ rằng, hễ tiếp được một bức thư không tem thì đừng nhận. Thế là bác cứ đón tôi ngay vào chuyen tàu chiếu.

Của V. Hoàng

Hiểu lầm

(Giả cách trì.)

THÀY GIÁO — Loài vật có mang thi dụ như con cá ở dưới nước...

CÙ TỐE nhanh nhảu — Thưa thầy, sao bu con cũng « có mang » mà bu con lại không ở dưới nước à ?

Của B. Ký

Viết thư

(Giả luận Pháp văn)

THÀY GIAO — Bài luận kỳ trước tôi ra cho các anh viết thư kẽ cho anh anh biết cách anh học tập để luyện kỹ thi cơ thi thủy sắp tới, anh đã làm xong chưa ?

MỘT TRÒ — Thưa thầy, con làm xong từ chiều hôm qua rồi.

— Đâu, giờ ra đê châm.

— Nhưng làm xong con gửi ngay di cho anh con rồi ạ!

Của T. v. Sản

Kéo cầy

THÀY — Anh hãy kéo con vật kéo cầy.

TRÒ — Những con vật kéo cầy là: con trâu, con bò, và.. bò con a.

THÀY — ?? (phì cười)

TRÒ — Vì con thường nghe thầy mẹ con bảo bò con phải ngửa ngược ra mà kéo cầy trả nợ.

NUOC HOA NGUYEN CHAT

HIEMU CON VOI



1 lọ 8 grs Op20 1 tá 2p00
1 lọ 8 grs Op30 1 tá 3p00
1 lọ 20 grs Op70 1 tá 7p00
1 lọ 500 grs 8p30 1 kilos 18p00

PHUC - LOI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Ichi-Long
Thien-Thanh
Quan-Hung-Long
Phuc-Thinh
Quang-Hung-Long
Dong-Xuan
Pham-ha-Huyen

66, Rue des Paniers à Hanoi
Phố Khách ở Namdinh
Rue Sarraut à Vinh
Rue Paul-Bert à Haiphong
Marché à Toarane
Rue Gia-Long à Quinhon
36, Rue Subourain à Saigon



— May quá, gặp
được gốc cây
này ngồi nghỉ
mát không thì
đến chết nắng
mất.

ĐỒ SƠN ĐẠI HỘI

Đại hội của người Annam

BAN tổ chức nói thực đấy. Chả có thể mà ngay từ tối 13 Juillet, chiếc xe đạp nào qua điểm canh gần Đồ-sơn, cũng bị mấy tiếng trống oai vê gọi dật lại :

- Tôm tóm tóm ! Ai đấy ?
- Tôi !
- Xuống xe để khám đã.
- Ý chừng họ khám xem có thực là dân Annam không.

ai cũng nồng ruột đợi : Hockey.

Hockey ?
Không phải là hock-cây.
Không phải là khúc-cây.

— Khúc côn đấy !
Khúc côn là danh hiệu mới của những cô thiếu nữ quần cùn chân và áo cùn tay. Rồi bởi một sự phỏng thông của danh từ, bắt cứ đoàn thiếu nữ nào, dù quần và áo vẫn còn cùn chân tay, họ cũng gọi là khúc côn tuốt.

« Bravo khúc côn ! khúc côn !! »
Đám chục cái miệng há ra reo và gắp đôi bằng ấy bàn tay vỗ.
Mọi nét mặt hồn hở, những ống mày ẩn chầm chầm chụp hình.
Một đội nữ binh hùng dũng bước ra giữa vinh quang của những tiếng chào đón.

Các máy ảnh hấp tấp bấm.
Công chúng tranh nhau đứng vây lấy cái sân cát kẽ vôi trắng.
Mọi người chờ các cô chơi khúc côn

Nhưng các cô chỉ đứng túm lại một chỗ, vui vui nhau để xem công chúng. Vô để công chúng xem mình.
Mười lăm phút qua chẳng thấy các cô dâng đến một tí gì là khúc côn. Người ta đã sờ ruột són sao, bỗng mọi con mắt đổ rồn lên phía khách sạn lớn.

Mười một cô quần cùn áo chẽn màu lam, và bằng ấy cô quần cùn áo chẽn màu lá mạ ; tay cầm khúc côn bước ra.

Đây mới là hai đội khúc côn thực.

— Thế còn những cô lúc này ?
— Ủ, còn những cô lúc này ?
Mãi sau mới vỡ lẽ : Đó là những cô « thể thao... khán giả ».

Nghĩa là đội binh ra mắt cho dàn công chúng.

Và cho công chúng dan các cô.

Bao nhiêu dân quê ở mấy làng « Hồ-thôn, Hồ-lâu » kéo đến đó, đều bị đuổi lên khỏi bãi.

(Xem tiếp trang 22)

Linh-Tâm

Truoc Vành Mong Ngu

Cũng là anh hùng

TÒA đông như ném
Khi tiên cáo và bị cáo gọi lên
trước vành móng ngựa, mọi
người đều nghe cõi tò mò nhìn, si
sao :

— Tai nào ? Cái tai nào ?

Ai ai cũng muốn xem cái tai ấy nó đứt ra làm sao. Nhưng không thấy rõ cái tai bắt hạnh vì bộ tóc mượt và óng ả của tiên cáo dài và rậm. Thất vọng, người ta nhìn và so sánh bộ mặt của tiên cáo và bị cáo vậy. Một bộ mặt trắng xanh, nhợt nhạt nhưng tròn tru, éo lả như mặt con gái, nồi bật lên cạnh một bộ mặt da chì với cái trán rõ, cái mũi lớn, cái hòn răng vầu, cái môi dày và nhất là cặp mắt không đều. Hai bộ mặt ấy đã hầm hê nhau, mà có vị gi dẫu, vì cái liếc mắt của một cô gái nhảy.

Kính bị cáo, với bộ mặt ít duyên đã phải thả ít nhiều rồng xanh để mua chuộc lòng một vú nữ, mỹ tự là Danh Thành, một á mực mà, ngăn người và nhảy réo.

— Hôm ấy, tôi lại Bar, gặp Thanh có mảng cho ít câu, vì hôm trước thị kêu đòi (còn đâu là tiếng em êm ái nữa) tôi cho ăn mà không được một câu cảm ơn. Thị riêu tôi chột, tức mình tôi có tát một cái. Một lát sau, Lung kéo hai người nữa lại khiêu khích và đánh tôi,

Sách mới

Đặc biệt Vui Hè do nhà xuất bản Qui Lan ấn hành, dày non trăm trang, giá 0p 30.

Đời chí em, loại sách phụ nữ của Cựu kim Sơn và Văn Huế, dày 44 trang, giá 0p 15.

Hoàng-Đạo

Hôn nhân, tình duyên,
của cái và nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bạn, không liếp khách tại nhà





LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

(Tiếp theo)

DŨNG ngồi xuống xập chõ có ánh nắng chiếu vào, xoay lưng về phía Hiền. Câu nói có ngữ ý lảng lơ của Loan khiến chàng ngây ngất thong thả đưa mắt nhìn Loan từ đầu đến chân. Loan lấy làm lạ, hơi ngượng, nhẹ đưa bàn tay khép vặt áo lại; nàng nghịch rút những sợi tơ ở chăn và nhắm hai mắt làm như dương bận suy nghĩ điều gì dẽ Dũng được tự do nhìn. Một lúc sau Loan khẽ nói :

— Anh ngồi thế che cả ánh sáng làm em thấy lạnh lạnh ở một bên má.

Dũng chú ý đến gò má của Loan và câu nói vô tình khơi chàng nghĩ đến cái thú được đặt một cái hòn đầu tiên trên má người yêu. Chàng thấy bóng người chàng in trên mình Loan như áu yếm ôm ấp lấy người Loan. Về phía sau, khung cửa sổ dẽ lộ ra một khu vườn na; vài quả na màu xanh như ngọc thạch lăn vào bóng trong xanh và êm lợt qua những cành na mềm lá xếp đều đặn. Nhìn mấy quả na, Dũng nhớ lại câu nói dừa của Trúc :

— Những trái na âm ấm và thơm như môi người yêu.

Dũng nhận ra rằng đến lúc sắp đi chàng bị những ý thèm muốn về xác thịt luôn luôn đến ám ảnh; chàng khó chịu vì thấy rõ lòng ích kỷ của mình hiện ra, vì chàng sợ vẫn đực đến tẩm ái tình mà chàng muốn giữ cho trong trேo đến lúc đi, tron một đời. Nghĩ vậy nhưng chàng vẫn không sao làm át được những tiếng khêu gợi tự nhiên của thâm tâm.

Chàng lấy làm tức tối vì lẽ gì người mà chàng yêu nhất trên đời lại không có thể nào thành người bạn trăm năm của chàng được. Dũng mỉm cười :

— Thị chính tại mình muốn thế, chứ tại ai đâu?

Loan hỏi :

— Anh nghĩ gì vui mà mỉm cười thế?

Dũng đáp liều :

— Tôi thấy mấy quả na kia ngon mà tiếc sẽ không được ăn.

Chàng giật mình vì biết mình đã nói lỡ lời. Loan sinh nghi hỏi :

— Tại sao thế?

Dũng đáp :

— Tại thế...

Không nói cho Loan biết hẳn là mình sẽ đi, nhưng Dũng vẫn muốn Loan hơi nghi ngờ dẽ thử ý Loan.

Loan nói :

— Anh hay trả lời mập mờ, đến bức minh thôi.

Thật ra Loan sung sướng thấy có nhiều chứng cứ về việc Dũng bỏ nhà đi. Loan nhìn Dũng rồi đứng hẳn dậy nói :

— Nào đi...

Hiền nói :

— Đã hết việc đâu mà đi. Cố giúp tôi một tay cho xong nốt chõ này đã.

Loan mỉm cười lại ngồi xuống:

— Nào thì ở lại. Đì, ở lại, hai đường phản văn...

Dũng ngồi yên lặng một lúc lâu rồi thong thả nói như khuyên Loan :

— Cô nên ở lại...

Loan nhìn Dũng, hai mắt luôn luôn chớp, có vẻ một người đương tự hỏi dẽ tìm một câu trả lời quyết định. Nàng yên lặng, khẽ gật đầu. Rồi hai người, mỗi người nhìn một phía, cùng có dáng suy nghĩ.

Một ý thoáng hiện ra làm cho Dũng bàng hoàng như người đương buồn sấp được nhấp chén rượu để quên mình đi trong giấc lái. Trước khõi đi, thế nào chàng cũng sẽ tìm dịp dẽ ngỏ cho Loan biết rằng chàng yêu

Loan, tâm tình yêu ấy trong đời chàng cũng tự nhiên và cần cho chàng như không khí, như ánh sáng mặt trời cần cho sự sống.

Chàng sẽ ngỏ cho Loan rõ nỗi đau khổ băn khoăn của chàng từ khi bắt đầu biết suy nghĩ đến nay; chàng được cái may sinh ra cũng một nơi với Loan, trong bao lâu được cùng sống với Loan nhưng chàng lại không có cái may được yên tâm sống trong một gia đình mà từng giây từng phút chàng chỉ muốn thoát ra khỏi. Nếu Loan cũng yêu chàng thì tình yêu của Loan chắc sẽ an ủi được chàng những khi ở xa. Trước khi từ biệt hẳn nhau, hai người sẽ sống những ngày thần tiên và cái thú yêu nhau nồng nàn nồng mang của những ngày cuối cùng ấy sẽ mãi mãi dẽ lại một thứ hương thơm không bao giờ phai trong đời hai người.

— Quê cảnh vui quá nhỉ.

Tiếng Trúc làm Dũng giật mình, quay lại. Trúc gác xe đạp ở bờ kè, ngả mũ bước vào nhà.

Loan nói :

— Trông anh Trúc giạo này den tệ.

— Đen vì độ này gặt lúa. Phơi nắng ở ngoài ruộng cả ngày. Còn mươi mẫu sang tháng mới gặt. Hôm nay nhàn rồi lên mừng anh

Dũng sắp cưới vợ.

Trúc vừa thở vừa nói tiếp :

— Phóng xe đạp một hơi đến đây. Mệt quá.

Dũng hỏi :

— Định đến đây thật hay vì ghi xe đạp quay về phía này nên đi về phía này?

Trúc nói :

— Định đến đây thật. Có một ngày rồi, có dịp tốt tội gì không nhảy.

Dũng biết là Trúc muốn tống chàng hay rằng đã có một dịp tốt dẽ cho hai người bỏ trốn đi. Dũng nóng ruột muốn biết ngay nên kéo Trúc ra ngoài vườn. Trúc nói :

— Kiến hai trăm bạc dẽ săn đáy. Hôm qua Ngữ đến thăm tôi.

— Sắp đi rồi à?

Trúc ngạc nhiên nhìn Dũng :

— Sao?

Dũng luống cuống :

— Cố sao đâu! Chưa đi ngay chứ?

Trúc mỉm cười nói :

— Nếu không muốn nhảy nữa thì thôi, cũng được.

Dũng vội tìm cớ nói chừa :

— Không. Tôi sợ đi ngay thì chưa có tiền. Đào đâu ra hai trăm bảy giờ.

— Đi ngay thi không đi ngay, nhưng cố nhiên là đi trước ngày cưới. Phải dẽ săn tiền, bất thắn

ĐÓN XEM

ĐÂU

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm Dân - biểu Trung-kỳ tờ chúc

XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11. RUE DOUDART DE LAGRÉE - HUẾ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

DÂN CƯỜI
DÂN KHÓC
DÂN KÊU
DÂN BỌC

DÂN NHIN THỂ GIỚI
DÂN TẬP THỂ THAO
DÂN XEM CHIỀU BÓNG

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 0p.50
Số 1 và số 2 biếu không. Muốn xem, xin kịp gửi địa chỉ về nhà báo.

đi lúc nào không biết trước được.
Đông cái mặt nhìn xuống đất.
Trúc đột nhiên nói :

— Hay thôi vậy ; anh nghĩ kỹ xem. Lần nhảy này hệ trọng không như lần trước đâu. Bởi anh sẽ đổi khác hẳn. Mà đi là đi hẳn, không bao giờ quay về được nữa. Tôi không mất gì nhưng anh mất nhiều lắm. Cũng nên nghĩ kỹ.

Đông nhìn về phía nhà ngang. Loan cũng đương nhìn ra dò xét hai người. Dũng nói :

— Cần gì phải nghĩ nữa vì cảnh đời về sau này mới đích thực là cảnh đời sống tự nhiên của tôi.

Thực ra lúc đó Dũng đương sợ. Chàng thấy việc chàng sắp làm có vẻ táo bạo quá. Không muốn nghĩ nữa, Dũng nói :

— Thôi ta vào kẽo cỏ Loan ngồi ngô.

Gần vào tới nhà, Dũng hỏi Trúc và cao giọng cốt cho Loan nghe thấy :

— Chủ nhật sau tôi sẽ rủ anh Lâm và chị ấy sang bên ấy xem gặt lúa. Anh bảo thời săn ít cơm nếp.

Chàng nói thế là cốt dè dò ý Loan. Nếu Loan muốn đi, sáng chủ nhật sau nàng sẽ đến chơi Thảo thật sớm. Dũng sẽ hiểu và nhận dịp ấy chàng sẽ ngoái nỗi lòng chàng cho Loan biết.

CHƯƠNG III

— Mau lên, không đợi lát rồi.

Loan vừa nói vừa rót nước vào chai ; nước nóng bắn ra bàn tay khiến Loan đặt vội ấm xuống bàn, xuýt xoa đưa tay lên miệng thời cho dịu chỗ bỏng. Dũng ăn căn hỏi :

— Có làm sao không ?

Loan sung sướng nhìn Dũng mỉm cười rồi nũng nịu đưa bàn tay lên trước mắt Dũng :

— Không sao. Khỏi rồi.

— Chóng thê.

Loan lại nghĩ đến chuyện khác ngay. Nàng bảo Trúc :

— Mọi ngày một mình anh Trúc ở đây buồn chết. Một cái nhà gạch cỏ tro vơ giữa cánh đồng thế này mà không sợ thi công lao động. Tôi chịu.

Trúc nói :

— Thế mà tôi còn phải ở đây mãi thì sao ?

Loan quay lại phía Trúc, hỏi dò :

— Có chắc anh ở mãi không ?

Trúc hơi lấy làm lạ :

— Tôi ở mãi cho đến khi nào không ở nữa.

— Nghĩa là cho đến khi nào

anh đi.

— Không ở nữa thì cố nhiên là đi rồi còn cần gì phải nghĩa là nữa. Chữ « nghĩa là » có dùng thừa.

Loan đột nhiên hỏi :

— Nhưng sao anh lại không ở nữa ?

Trúc nói :

— Cố Loan đến hay. Từ sáng đến giờ hồi lâm cầu lâm thâm, ứm ở vò cùng. Còn định ở đây mãi thì biết thế quý nào được

không khí lạnh. Một mùi thơm tựa như mùi cỏm non phảng phất lẫn với bụi, với gió, với ánh nắng.

Trúc giơ tay về phía một quả dồi :

— Tôi sẽ đưa các anh chị lên cái miếu ở đinh đồi Gõ kia.

Dũng nói :

— Biết đâu cũng được. Cái đó không quan hệ lắm. Chúng tôi cứ việc nhâm mật theo anh.

Từ lúc đi chơi, Dũng chỉ đợi dịp được đứng riêng một mình với Loan. Chàng sẽ có đủ can đảm để ngỏ cho Loan biết ; sáng hôm nay khi đến trường học rủ Lâm, Thảo đi, chàng đã thấy Loan ngồi đó. Loan nói dè che ngượng :

— Có việc gì mà anh Dũng

Bóng máy cày thông thưa quá không đủ che nắng. Thảo đem tấm vải trắng rái lên bắc cổ xát bén tường miếu.

Nằm được một lúc, Dũng thấy Lâm bắt đầu thở mạnh và đều ; chàng đoán Lâm đã ngủ. Thảo và Loan thì thầm nói chuyện nhưng nói khẽ quá chàng không nghe rõ. Dũng vòng hai tay ra phía sau làm gối ngừa mặt nhìn lên. Ánh nắng trên lá thông lóe ra thành những ngôi sao ; tiếng thông reo nghe như tiếng bể xa, đều đều không ngọt ; Dũng có cái cảm tưởng rằng cái tiếng ấy đã có từ đời kiếp nào rồi nhưng đến nay còn vương lại âm thầm trong lá thông.

Không nghe tiếng Loan và Thảo nói chuyện nữa, Dũng nghiêm mặt quay về phía hai người. Chàng thấp thoáng thấy hai con mắt đen lánh của Loan. Thấy Dũng bắt gặp mình đương nhiên trộm, Loan vội nhắm mắt lại làm như ngủ ; song biết là Dũng đã trông thấy rồi, nàng lại vội mở mắt ra rồi qua những ngọn lá cỏ rung động trước gió, hai người yên lặng nhìn nhau.

Loan chắc Dũng có ý gì đòi khác hẳn trước nên mới nhìn nàng như nhìn một người tình nhân mà không tỏ ý ngượng ; Loan cũng sinh liu, âu yếm nhìn lại Dũng. Giây phút thần tiên của đôi bạn vẫn yêu nhau từ lâu nhưng lần đầu dám lặng lẽ tỏ ra cho nhau biết.

Dũng toan mỉm cười với Loan vì trông vẻ mặt Loan chàng đoán Loan cũng sắp mỉm cười đáp lại chàng. Nhưng sự lờ rõ quá Dũng với một lá cỏ mím môi nhấm ngon lạ.

Tình yêu hai người vẫn dã có từ trước nhưng sao cái phút đầu tiên tỏ ra cho nhau biết ấy lại quan trọng đến thế ; không có gì cả mà sao Dũng lại như vừa thấy một sự thay đổi to tát trong đời, hình như tấm ái tình của chàng với Loan chỉ mới có thực, bắt đầu từ phút vừa qua.

(Còn nữa)

Nhật-Linh



vì sao lại không ở nữa.

Loan cười nói :

— Kèo thì em cũng ứm ở thật.

Mấy người cùng cất tiếng cười theo Loan, vui vẻ bước ra sân.

Trời nắng to và gió thổi mạnh.

Mấy cành cây táo trâu quả lúc khuất bẩn sau trường nhà, lúc hiện ra rào rào ánh sáng. Nhũng, bò lúa mới gặt về đè ngòn ngang một góc sân ; gió thổi bụi lúa bay tỏa lên rồi tan dần đi trong

dến sớm thế ?

Loan làm như không biết là sẽ về chơi ấp Quỳnh - Nê, làm như không nghe thấy lời Dũng dặn Trúc chủ nhật trước. Dũng sung sướng rằng Loan đã mắc mưu mình vì không có lẽ đâu tình cờ Loan lại đến chơi nhà Lâm, Thảo sớm như vậy.

Lên dồi ăn xong, Trúc bảo các bạn nằm ngủ trưa đợi chàng xuống dưới cánh đồng trông coi thử gặt.

Docteur

VŨ NGỌC HUỲNH

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

NHÀ HỘ SINH
và DƯỠNG BỆNH

72, 73, 74, RUE AMIRAL SÉNÈS

(sau nhà rượu)

TÉLÉPHONE 633

Lần thứ nhất xit ta có kiểu
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH

68-70, Rue des Eventails, Hanoi

Maison fondée en 1910



Làm dân

(Tiếp theo trang 11)

Nó vẫn nghĩ rằng lại mà cười nó, ngọt nhạt như một lag « anh chị » trên Hà-nội. Nó thán mệt nhìn hai người bị cùm, hắt hám hỏi : « Thế nào ? Hai chú nó ? »

Xuýt xoa dè tỏa dòn hay thành kính, nhưng xuýt xoa của dân quê trong địa phận một ông qua, chỉ là một thói quen, nó không lỗ sự gì cả. Hai người đã xuýt-xoa, chỉ mới có xuýt xoa thôi. Anh lính cơ lập tức như nỗi giận vỡ cuồng. Nó mím mắt mồi, cười mắng tiếng ngầm trong cõi, đưa nắm tay lựu vào ngực một người. Rồi nó lại hả mồm cười ha hả. Cười xong, nó nói : « Các anh phải biết mồi được ! Các anh mồi sống, hút máu hút mủ của dân đen ! Các anh bóc lột người ta. Thị ăn ở đâu, mặc ! Đến đây, phải mửa ta ! Cái phục-sinh liên-nhân nhà các anh đã nghe rõ hay chưa ! »

Mắng ông chánh, bá dã trông thấy anh lính tức oai, đã hilu rằng một người có thể cực nhục đến bậc nào rồi. Không cần cho họ hỏi, các ông đều mua cùm, một cách vui vẻ không thật thà, như lúc các ông mua vé điện kịch của quan bán, mà không dám xem.

Chúng tôi phải lên quan giữa lúc họ đang mua bán cùm.

Vài hôm sau nữa, một người ở tỉnh về, thuật lại nỗi đoạn cuối của tần kịch đó.

Khi các ông đã về rồi, thì bà chánh rò vào thăm ông chánh. Một anh lính trông thấy bà mặc áo the, quần sòi lại deo khuyên vàng. Nó nghĩ cách xoay tiền bà, vì nó biết thòi tiền lụng ông đã cạn rồi. Tự nhiên chẳng sao cả, nó đến gần bên ông chánh mà dành ông một trận thưa sống thiếu chẽ, đồ cả máu mồm máu mũi ra. Đánh ông như đẽ cho bà xem, cho đến lúc bà té khayen, và mồm nát ráo lợn...

Tir nhà trại đi ra, lòng đầy phẫn uất, chúng tôi tưởng người đối với người, cùng nói một thứ tiếng, không thù oán, thì chỉ có thể đã man và

đều cảng đến thế là cùng.

Nhưng bằng ở những việc được nghe hằng ngày, bằng ở những tin tức lượm trên các báo, thì thuật lại việc mua bán cùm, tôi đã rất nát, ngày thơ như một đứa trẻ.

Trong « xã lim » tôi om, trong nhà trại dày rệp muỗi, trên « lô-cốt », hay là giữa ánh mặt trời, nhiều tần kịch thảm khốc đã xẩy ra, dè hạ thấp loài người xuống dưới hàng súc vật.

Người ta không nhắc đến nữa, khi đã biết khinh bỉ một nhân-loại phà hoại và đê hèn.

Tôi hả bùi ở chỗ này với cảm tưởng rằng tôi chưa nói gì đến nỗi thõng khõ của dân quê, nỗi thõng khõ ngàn thu cổ két, mà loài người lẳng ngầm như ngầm một quả đất chết.

Như thế là hơn, vì tôi đang cố quên những ngón bi thương sống bên những người chất phác đã coi sự khõ như cái tội đê lại từ kiếp trước.

Nhưng tôi còn băn khoăn mãi, khi đã biết nghĩ rằng, nếu hoàn cảnh không đổi, thì kiếp sau của họ, nếu không là kiếp trâu kiếp ngựa, thì chỉ là kiếp nòng mà thôi..

HẾT

Trọng Lang

CẨU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, đứng đắn và chăm chỉ, đã học qua bốn năm thành chung, muốn tìm một nơi làm précepteur hoặc vendeur. Lương cốt đủ sống, đi xa cũng được.

Hỏi M. Nguyễn-Công-Tán,
village Bạch-cử, poste La-mai
à Ninh Bình

Có bằng tú tài phân thứ nhất. Đã học qua ban toán học, cần một chỗ dạy ở tư gia (Hanoi). Lương cốt đủ sống.

Hỏi M. Hà-vân-Ich,
10 Grand Bouddha Hanoi

Thao Comptabilité và Dactylographie, muốn tìm một việc làm ở công sở hay tư gia. Lương cốt đủ sống. Đi xa cũng được.

Hỏi M. Hoàng-viết-Sinh
N 3 Tirant Hanoi

KÝ YÊU ÁNH SÁNG

(Tiếp theo trang 8)

- | | |
|---|--------|
| 1) M. Nguyễn-tường Tam | 2p.68 |
| 2) M. Hoàng-như Tiết | 2p.68 |
| i) Ban Kiến trúc | 31p.21 |
| k) Trà-công và tiền-ký-quỹ của Encaisseur xin-thôi việc | 39p.23 |
| l) Tiền tem nộp và lấy tiền | 4p.81 |
| Ngân-hàng | |

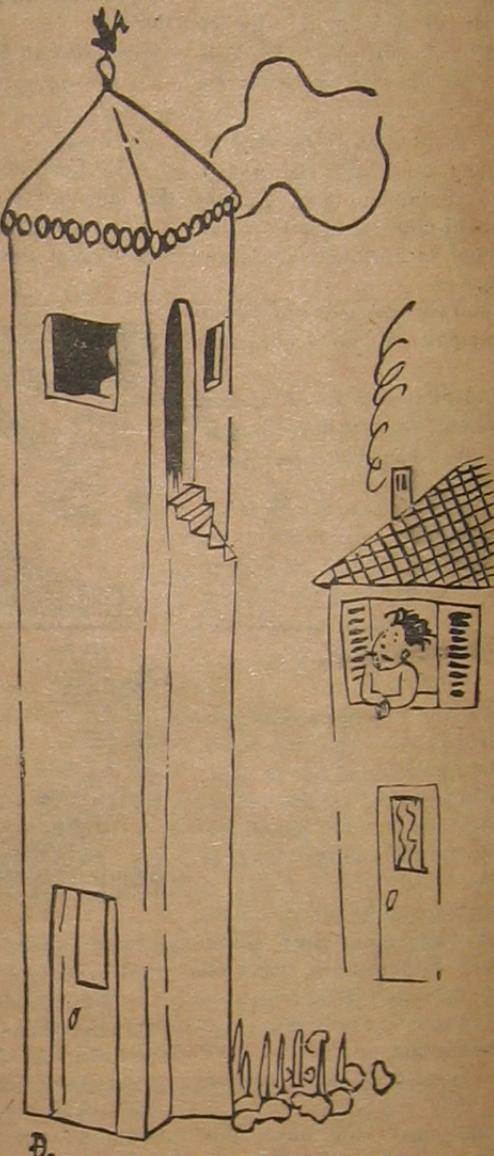
Bến ngày 24 Juin 1938 quỹ Đoàn còn lại : 887p.80 - 820,185 = 67p.615
Công với tiền tháng Mai còn lại thành : 3668p 44 + 67p.615 = 3736p.055

Hanoi ngày 24 Juin. Thay Thủ Quỹ vắng mặt.

Phó thủ quỹ : Nguyễn-văn-Xuân

Tờ trình này đã được Hội đồng Quản-trị duyệt ý trong buổi họp ngày 7 Juillet 1938

Tổng Thư ký :
Ký tên : Nguyễn-xuân-Đào



Một kiểu nhà của một kiến trúc sư thích có những cảm giác lạ lùng, ghê sợ. (người ở trong cái nhà thấp là chính kiến trúc sư đương ngõi chờ chờ cái nhà dựng lên do kiểu của mình xuống thang gác)



QUAN, thél — À, các thầy hồn thật. Các thầy mang biểu thuốc để định rủa tôi đó sao ?

LÝ TOÉT, run sợ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đâu dám. Nguyễn con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đỗ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lồng thành mua một tá « Khang-Kiên-Thổi-Nhiệt-Tán » để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XÈ — Bầm chúng con đã kính nghiêm, chả 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hòn hố — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải biện Khang-Kiên & Hanoi không ? À bà lớn vì uống thuốc Điều kinh & hiệu ấy có Op.50 một hộp mà có thai, rồi để thằng cháu thứ tư đeo. Hiện ấy lại có thuốc « Bảo Thai » giá Op.20 rất tốt.

SERV.PUBL K.K

KHANG-KIEN được phòng

94, Hàng Buồm — Hanoi

Ô MAI THUỐC « AN-HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cocs động, ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghĩ ngủ nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sào, đồ gián, thuốc lá, thuốc lá hút luồn, sinh ra bệnh âm hư gió cổ, thành hay khạc, hay sổ hoặc lúc ho y như ống nứa dung ống cổ, nhúm lâu sẽ ứa ho lao, tục gọi là ho ra huyết).

Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm Ô-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kẽ trên, lại có bổ ích thêm như là Tiêu-dờm, Chì-khát, Khai-khiếu, Nhớ-lau, Bồ-đàm, Tinh-núi. Mỗi bát chia làm 10 lần, giá Op.01 — Mỗi phong 11 bát, giá có Op.10

của D TRI tiên sinh, Hadong

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Van-quốc năm 1927

Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-ly Phòng Tich « Con Chim »

CẨM-DAI-LÝ CÁC TỈNH, bối : Dépôt général : Craie (phản viếng) marqué « Le Papillon » Confetti, Serpentins, Cotillons, Masques, sans-génies, Guirlandes et Lanternes Vénitiennes, là biển :

An-Hà Đại-ly Tổng-cục phát hành khắp Đồng-Dương 13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xoài — Hanoi

TIN THƠ

(Tiếp theo trang 9)

thi nhân chỉ việc nhảm mỉa lại rồi
đáu bùn, và tưởng là đi vào cõi
vô biến, vô hình, là đủ rồi. Nhưng
làm thế khỉ giàn đì một chút.

Một nhà làm thơ khác cũng không
e bóng tối vì ông được biết một
thứ ánh la, sáng hơn cả mặt trời.
Tôi đọc bài thơ mà tôi trích
mấy hàng sau đây, và biết ngay là
của ông Mạnh Quang dù tôi không
xem tên ký:

Cả nguồn sống mới nầy mầm bỗng tắt
Cùng hồn tiên đời ngày đẹp không
chiều.

Thập lồng nghèo chẳng có giọt tinh gena

Bằng ánh nắng đến bao giờ cho sáng.

Mặt trời lặn nhưng sáng trời không
lặn,

Họ hiểu chàng? Và trong đáy lòng săn
Như trong hồn linh khiết của đêm sâu
Sáng càng chói, chág cả mây huyền
diệu...

Tôi sung sướng khi đọc được
câu sáng đẹp lạ lùng:

Như trong hồn linh khiết của đêm sâu
Vi tôi chỉ thấy hiểu được có một
câu ấy.

Cả bài thơ hồn đòn những tư
tưởng lạ trong đêm tối. Và bởi nói
đến sự tối, ông Mạnh Quang đem
cả màu dày đặc ấy vào trong thơ!
Mặc dầu cái quan niệm của ông,
tôi vẫn tin rằng người ta có thể tả
những cảm giác rất mơ hồ một
cách sáng sủa hơn thế. Và trước
khi nói rõ những điều tôi nghĩ, tôi
hãy mách nhỏ ông Mạnh Quang
rằng ngay từ câu thơ đầu của ông
đã có vẻ kỳ ảo: Cả nguồn sống mà
ông nói, có mầm, rồi lại tắt được
sao?

Văn nhân cũng như thi sĩ đều
phải giữ lẽ với người đọc văn thơ
minh. Lẽ phép ở đây là sự cố gắng
làm cho người khác đọc văn hiếu
được ý tác giả. Một nhà phê bình

tôi quên tên đã viết một câu ngao
mạn này: « Chúng ta phải coi như
độc giả đều ngu dốt. » Cái ý trống
quá khich ấy có ngu một ý khiêm
tốn ở trong. Đó là lời khuyên để
bọn làm văn biết riêng với nhau
rằng: phải tìm cách nói để cho
người ta thấu rõ những điều ta
muốn nói. Ở văn thế nào, và ở lối
thơ nào cũng vậy, minh bạch là
điều cốt yếu, còn cách phô diễn
đặc biệt của từng văn sĩ là sự trang
diêm thêm. Cả một vấn đề phức
 tạp về văn chương lại hiện lên và
giục giã ngõi bút của tôi, nhưng tôi
đã thấy các thi nhân nóng ruột.

Vậy xin « đê đến ngày mai »
những việc... rắc rối; bây giờ hãy
nói chuyện thơ.

Thơ là câu chuyện vui sảng, nhẹ
nhàng. Thơ đong lơi trong giọt
sương mai cả một vũ trụ bình minh
tốt đẹp. Một tình cảm sâu kin, một
triết lý u ân, khí hiện dưới nét yêu
điều của câu thơ liền dẽ cho mọi
tri khôn và mọi tấm lòng nhận
được thấy. Tôi vừa đọc lại một bài
thơ của một nhà thi sĩ Pháp có tiếng
já thảm trầm: ông Paul Valéry. Tôi
muốn trích mấy câu nhỏ nhắn sau
đây để hiển các bạn, và mời các
bạn thường thức vẻ đẹp của cả một
không gian hoàng hôn, ái ân thu lại
nơi má đào người thiếu nữ, và cả
một khán sân lạn rộng lớn của thời
gian thay đổi trong màu hoa...

*Quand le ciel coule d'une joue
Laisse enfin les yeux le cherir,
Et qu'au point doré de périr
Dans les roses le temps se joue.*

Giá tôi có tài liệu ở tay hoặc
trí nhớ của tôi lúc này sắc sảo, tôi
sẽ viết lại nhiều đoạn thơ của các
bậc thi bá của muôn đời. May nhâ
lâm thơ bi biếm ở xú ta sẽ ngạc
nhân khi thấy những tư tưởng
uyên thâm kia lại có những dáng
diệu không chút chi là trang trọng
đạo mạo.

Thể-Lữ

Sữa NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dày cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng

NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Nguyễn-khắc-Mân

Nỗi lòng (0p.40)

Nguyễn Hồng :

Bí Võ (0p.55).

Trọng Lang :

Hanoi lầm than.

Thạch Lam và
Khái Hưng :

Hai thế giới, (Một năm
ở Cao-dâng, Mục tàu
giấy bản).

Thạch Lam :

Gió đầu mùa (0p.35)
Ngày Mới (Sắp xuất bản)

Xuân Diệu :

Thơ Thơ, (Sắp xuất bản)

Khái Hưng :

Hòn bướm mơ tiên (hết)
Nửa chừng xuân (dương
in lại) Tiếng suối reo,
Giọc đường gió bụi.
Trống mai, Tiêu son
tráng sỹ, Tục lụy, (hết)
Gia đình — 0p.60. Đợi
chờ (sắp có bán)

Nhất Linh :

Đoạn tuyệt, Tôi tăm,
Hai buổi chiều vàng,
Lanh lùng (hết)

Khái Hưng và
Nhất Linh :

Gánh hàng hoa, Đời
mưa gió, Anh phải sống
(hết).

Tú Mỡ :

Giòng nước ngược I
(hết) Giòng nước ngược
II. (Sắp xuất bản).

Thể Lữ :

Mấy vần thơ, Bên đường
Thiền lôi, Vàng và máu,
Mai-hương và Lê-phong,
Lê-phong phong-viên
(hết)

Gió ngàn (Sắp xuất bản)

Đoàn Phú Tứ :

Những bức thư tình (hết)
Mơ hoa (Sắp xuất bản).

Vi Huynh Đắc :

Mạc Tin (dịch) — 0p.65

Hoàng Đạo :

Trước vành móng ngựa
(0p.35), Mười điều tâm
niệm, Dẫu xe cũ (Sắp
xuất bản).

Cô Bảy Cai Rang — HANOI

Đồ Sơn đại hội

(Tiếp theo trang 17)

Có phải hội mở ra cho họ xem đâu?

Đại hội mở cho người Annam xem cơ!

Có Annam với Annam — như nhiều người thường nói thế.

Khúc côn cầu? Nó như thế này: Hai đội nữ binh, hăm hai người. Mỗi người « xú » một « khúc côn », nghĩa là một cái côn dài bằng rất nhiều khúc. Một quả tròn bằng nắm tay. Khúc côn dùng để khêu khêu, gạt gạt cái quả tròn. Các cô thì dùng để cầm những khúc côn. Và cũng để sai khiến chúng nó.

Cách chơi chỉ có thể. Dễ hiểu lắm. Nếu bạn chưa hiểu là bạn kém thông minh.

Giá được dự cuộc, dân chài lười tuồng là các cô tập bơi cát tím ngao.

Dân quê tuồng là các cô tập gầy rوم.

Dân thị thành thi không tuồng gì cả.

Hay là họ tuồng đến những cái không có một tí liên lạc với khúc côn cầu.

Dân ấy là mấy ông trẻ tuổi và cốt nhả.

Họ đứng gần những bộ ngực, bộ dùi mà họ nhìn bằng một thẩm mỹ quan không được... mỹ quan.

Và họ nói to lên những tiếng bình phẩm mà người ta muốn mời họ giữ yên trong đầu.

Tuổi trẻ biết nò dừa, nhưng tuổi trẻ lại biết lịch sự nứa kia đấy.

Sau cuộc vui chính, còn những cuộc vui khác.

Buổi chiều thi bơi, thi xe đạp, và thi làm bà chúa Đồ-sơn.

Rất vui, rất hay, vân vân...

Như người ta đã được xem nhiều lần và còn được xem mãi.

Lúc ra về, chúng tôi nghĩ mãi để xem ngày đại hội của người Annam ở chỗ nào.

Nghỉ ra rồi : ở chỗ tàn, quạt và lồng.

Linh Tâm

Một bức thư

Chúng tôi có nhận được cùs ban đồng nghiệp chủ trương tờ « Phò Thông Tuần Báo » trong Nam tuyên bố không liên lạc với bộ biên tập và ty quản lý trước, song không rõ qui định ban đồng nghiệp (xin lỗi) vì trong thư không nói tên mà chữ ký không rõ (signature illisible).

Vây xin đăng nguyên văn bức thư ấy ra dưới đây để giới thiệu cùng độc giả, còn việc thừa nhận việc qui báo đổi chủ hẳn báo xin rất vui lòng. N. N.

Kính ban đồng nghiệp,
B i dẫu từ nay, chúng tôi chủ trương tờ Phò-thông và chúng tôi không quen hệ gì với bộ biên tập và ty quản lý trước

Vì tình đồng nghiệp xin qui báo giới thiệu giảm, và thừa nhận việc báo đổi.

Nay kính
Tên ký : không rõ

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây

Mua báo phải trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đồng-dương 4\$20 2\$20

Pháp và

thuộc địa 4.80 2.50

Ngoại quốc 8.50 4.80

Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80. Av. Grand Bouddha, Hanol

Gửi số 874

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE

2, Rue Nguyen-Trong-Hiép

HANOI

?? ? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe « AN-THÁI » chang
cơn cở gi.

Có bán đủ cả : Vải, Sám, Llop
và đồ phụ tùng xe tay.

5 et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Hiệu thuốc
tây Vườn
Hoa Cửu
Nam
Tél.
380
thuốc
m ớ i,
giá hạ
Mở cửa cả
buổi tra

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et
si légère qu'elle flotte dans
l'air ! Telle est la surprenante
création d'un Chimiste Parisien.



Nên dùng các thứ trang sức

INNOXA

chết theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA

Lotion da, kem da
một chai 1p.05

MCUSSE INNOXA

Kem lèp da (lotion da khô

CRÈME NACRÉE

Kem lèp da Lông nhén
một lọ 1p.05

CRÈME ORGANIQUE

Kem lèp da Lông nhén
một lọ 1p.05

POUDRE INNOXA

Poudre INNOXA đánh khát da
một hộp 0p.85

các bà, các cô se thấy da dịu mịn hôi tre

Bán tại các hàng bao chép lát và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35 Rue Jean Soler - HANOI



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta - HANOI

Sâm nhung bách bò Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò qua già, nên dùng nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếpẠch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bần trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, không đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cối kbi, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhợt mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh i b, nội tiết tính, mông lát cung khôi. Bà nà bà dùng được bayết tối, kinh điều; bà nà có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoãn ra khi bu (thach đí la) cũng khỏi. Bà nà nuôi con thi tốt sữa, có chứa thi khỏe thai. Các cụ già đau lưng, đau mông mỏi mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sỏi, bò ủ, tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam phq lão ẩn, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gi hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai chieu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bồ thận Hồng-khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngưu-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bù vừa ngọt. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bát lực », « liệt dương » được mãn nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 bay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả biến nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op25 sẽ thấy phong srx mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhợt mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiêm tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẩn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đã không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p00, nghiên nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

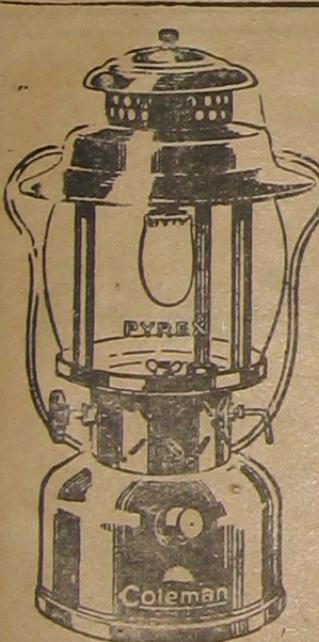
Thuốc phong tinh Hồng-Khê

Giá thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lảng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh mèn uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op60, cũng khỏi rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 44 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục — mỗi hộp giá Op60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn tán, cao dan gia truyền và kinh nghiêm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-my bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hội chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyên khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».



ĐÈN MĂNG-SÔNG
COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có borm
tốt nhất bên Hué-Kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.
Đèn Coleman có 2 cỗ sáng :
200 — 300 bougies
300 — 500 bougies

Có thíc dùng dầu xanh,
có thíc dùng dầu hỏi,
Manchon — Măng-sông
Coleman nhän xanh
N. 999 200—300 bougies
N. 1111 300—500 bougies

Có trū bán nơi :
Lê huy Lê, 70, Rue des Paniers
Đặng văn Tân, 29, Rue du Colon
Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . .	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple .	0.70
Plumier laqué, couvercle chromes	0.80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage . . .	1.00
— plats nickelé en pochette	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

TÂN-TIỀN
JOURNAL DES ROMANDS
SADEC

TIỀN-BỘ
PARAISANT TOUS LES SAMEDIS
36, Rue de l'Amiral-Long, 33
SADEC

Ông Khanh Sơn dung
Khoa chiết tử mà đoán
vận mang quá khứ và
tiếng lai của tử thâm rất
đúng đắn. Nhiều việc tử
của tử đã xảy ra vẫn
Không sai lầm. Ông ta tinh.
Hoa au sao

— CLICHÉ STUDIO KHUE —

Một bức thư của ông chủ báo
Tân Tiên tại Nam-kỳ

MỘT CHỨNG CÓ VỀ TÀI NGHỆ của M^{tre} KHANHSƠN

Cứ coi đây nêu bà con đủ tin
thì hãy gửi chữ ký tên mình
(ký láu cũng được), tuổi, và
kèm theo mandat 7 hào về
mà xem

VÂN HẠN, NHÂN DUYÊN, CỦA CÀI

Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải trả 6\$00 thôi.

Adresse : KHANHSƠN, PROFESSEUR ASTROLOGUE
36, JAMBERT - HANOI

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**
là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lời
gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG - TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi